SỐ THỨ 661 NGÀY THỨ TƯ 20 AOUT 1919 — NGÀY 25 THÁNG BẢY ANNAM (Kỷ-vị) NĂM THỨ 13

Lục Tỉnh Tân Văn

Directeur Politique—L.MARTY
Adm. Gérant—NGUYỄN-V-CỦA

ADMINISTRATION ET RÉDACTION :
Saigon, Rue Catinat, 157. (1er Etage)

GIÁ BÁN :
Nam-kỳ, Trung-kỳ và Cao-man
Một năm. . . . . 6$00
Sáu tháng. 3 50
Ba tháng. 2 00
Mua báo thì kể từ ngày mồng 1 và ngày 15 mỗi tháng mà phải trả tiền trước.

閩新省六

MỖI TUẦN LỄ RA BA KỲ :
NGÀY THỨ HAI, NGÀY THỨ TƯ VÀ NGÀY THỨ SÁU
Mỗi số bán lẻ . . . . . 0$04
TÉLÉPHONE N° 175 | Adresse télégr. : LUCTINH-SAIGON

GIÁ BÁN :
BẮC-KỲ, LÀO, ĐẠI-PHÁP VÀ THUỘC ĐỊA.
Một năm. . . . . 7$00
Sáu tháng. 4 00
Ba tháng. 2 25
On s'abonne sans frais dans tous les bureaux de poste.

POUR LES ANNONCES, s'adresser
à SAIGON : Aux bureaux du journal.
à HANOI : Aux bureaux du Trung-Bắc-Tân-Văn.
On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

MỤC LỤC

anh thương tây hận.
– Âu-châu điện-báo.
3. — Thơ Chệc gởi cho Mộng-huê-Lầu.
4. — Cách-trí nhập-môn.
5. — Thông báo.
6. — Tin người Nam ở Pháp.
7. — Đường lên giá các chú thừa dịp.
8. — Tin Đông-dương.
9. — Hướng truyền.
10. — Sư-phạm Học-khoa.
11. — Vạn-xe, vạn-xe, vạn-xe.
12. — Văn-uyển.
13. — Thai.
14. — Một đám táng cải lương tại Bắcliêu.
15. — Báo việc quan.
16. — Trinh thám tiểu thuyết.
17. — Phùng-kim-Huê.

TRANH THƯƠNG TÂY HẬN

Lời khuyên thương-mãi dường đã nhàm tai, hay chi lập lại đi hoài, ngặt bởi tiếng chê bai khó nín. Thầm nghĩ, văn-minh Chệc mới vừa rụng bín, tài cáng Huê mấy tỉnh chưa yên (trong nước dân đánh lộn nhau hoài hoài), chẳng kịp chầy nghiên ngửa mối giềng, e sớm muộn đảo điên rường giạo. Ấy vậy mà, cái dòng húp nước cháo cứ quen tánh ngạo, lung lăng, nghĩ tức thay! Ai đi, đất nước mình nó tới kiếm ăn, no ấm trở cười mình rằng: **Âu-trỉ**, quen thói xưa ỷ chúng chưng hùng, riêng một góc Á-đông ăn hiếp, tính đã ngoại ba mươi ba kiếp (bực trung một đời người, 60 năm), kế thừa nhau lập nghiệp đất Việt-nam. *Đồng-bang nghĩ coi, nào công khó mình, nào thổ-sản mình, nào huê-lợi mình, từ bao giờ đến bây giờ, có phải là :* nó tóm thâu biết mấy triệu túi tham, *kìa phố phường đó, kìa tàu thuyền đó, kìa trại xưởng đó,* há rằng của bên Chine đam tạo lập. *Trong đồng-bang ta, xa cũng nghe, gần cũng thấy, chớ nào không,* kìa trên bộ, chốn thị-thiền, nơi thôn-ấp, nọ dưới sông, ven kinh rạch, cúi bãi gành, từ đại công-nghệ, chí tiểu nhai-sanh, bán sỉ lẻ, giá thấp cao, mỗi mỗi trọn quyền hành tay chúng nó, là cớ chi vậy? Hay là ông cha ta trước vay nợ họ, nên đến chừ nó dụm mỏ tới đòi hoài, vốn cũng không hành hạ giống nòi ai, mà bị trời phạt ác lai ác báo. Xét cho cùng thì, duy lỗi trước bởi dân ta chưa thạo, bề giao du lương bạo không tường, nên khóa quan tỏa cản ngăn thương, quốc nội chúa tôi nương tự trị. Tuy chúa thánh một mình khôn châu bị (lo không khắp), dưới quan nhiều mà ít vị đến dân, trối thây quốc nhược dân bần, đáu đáu chữ vinh thân hiển ồ. Còn dân thì; rập rựng chen đường hoạn lộ, cho nghề công nghiệp cồ là hèn, lại thêm thuở ấy, vận nước thường gặp lúc truân chuyên, luống bị Chệc cầm quyền yểm-chế. Việc khai-hóa nó hằn rằng u trệ, mà thói tham gian mưu kế rất ngoan; đem bùa mê là những cuộc dị-đoan, xông trí-tuệ đồng-bang ta hôn mụi. Quanh quẩn từ đầu năm chí cúi, mê tín phòng ngày tối ngủ hoài, tủ lợi-quyền khóa chặc sanh-nhai giấc chưa tỉnh nào ai canh gác, bởi cớ, Chệc xăn tay xùm vác, khuân vét gầu tr... nát cửa nhà, ấy lỗi mọn xưa của chủng-tộc ta, lớp Chệc trước dầu chê bai, à cho phải; chí như, sáu chục năm dư tính lại, trời động thương nòi giống ngãi nhơn, khiến cho thầy Đại-pháp ra ơn, cứu dân Việt tỉnh cơn mê-mẩn; Bước văn-minh tuy chưa mấy tấn, nhưng mà, thói dã-man hầu tận cải-lương, quản khai trí-thức đa phương, thi giáo văn-chương tinh diệu. So Âu-vức kém thua đành chịu, sánh China mạnh yếu chưa tường, lẽ thì, Chệc ngày nay phải biết kính nhường, vì là phận náu nương bổn-xứ, thánh hiền nó xưa còn roi chữ, hễ là đáo xứ phải tùy nhân, cho hay xưa Minh hãm chúa Việt lân quân, chớ nay thiệt Việt chủ nhân Chi cố tử (người làm mướn). Cớ chi nó còn quen thói cũ, dám buông lời lộng ngữ khi ta, xưa âm thầm còn ít xấu mà, chớ, nay nó đã khạc ra mặt giấy (Huê-Kiều Nhựt-Báo). Khắp cả năm châu dòm thấy, hồ han nầy rửa mấy nguồn sông; Than ôi chủng-tộc Lạc-hồng, danh tiếng trước đã theo giòng biển đục. Kìa thổ tử hồ bi còn cảm xúc, loại tối linh phải biết nhục vinh, loài giống phải bính, binh phải tập tánh-tình thân-ái. Đồng tâm phải kết cho chặc giãi, luyện cái gan tin ngãi cho nhuần, cọng biểu nhau gầy cuộc hiệp quần, đâu công bồn kinh truân thương-mãi; kiếm thời cuộc thắng ưu liệc bại, dầu chi chi bất ngoại lý tài, đồng-bào ta kìa hỡi ai ai, lời Chệc nhiếc bùng tai chăng nhẽ, **Âu-trỉ** nọ là bầy nít trẻ, **thiểu trí** kia là kẻ ngu ngây. Thôi nó đã vậy ta toan sao đó, nghĩ cho cùng nào khó chi đâu, đồng lòng nhau lập chí với nhau, kẻ có vốn mau mau buôn bán, tiểu đại công thương chớ ngán, dẫu nghề hèn vật mọn đừng chừa, người cần dùng cứ đến đó mua, dầu mắt chút đỉnh mua so hơn thiệt, phải hiểu; Chệc nhiều thằng qui-quyệt, thấy đồng-bang giấy việc tranh thương, ắt nó toan kiếm chước lo phương, dụm nhau lại toan đường phá giá, liều mớ nhấm phá cho mình rã, sau hè nhau tóm cả vào tay, nếu dân ta độ lượng chẳng dày, thì lời khinh nhục có ngày ra nữa. Lỗi trước ta mau chữa.

Hộ-hào thức-giả đâu?
Thương nhau dìu dắc nhau.
Vốn với công cọng hiệp,
Tín cùng nghĩa dồi trau,
Liệt cường mong nở mặt,
Nghề thương lấy làm đầu,
Da, tuy phân bốn sắc,
Cõi, vẫn cách năm châu,
Giống nào không đỏ máu,
Loài nào chẳng đen đầu,
Kẻ nổi danh khen giậy,
Người bị chúng chê nhầu,
Cũng đồng dân cõi Á,
Lại thêm sức thầy Âu,
Pháp văn-minh đã cực,
Việt trí-tuệ càng mầu.
Mở ba Kỳ tính lại « khai hóa tam Kỳ dân »,
Gần sáu kỷ hèn lâu,
Nước, xem qua đã mạnh,
Dân, nhắm lại chưa giàu,
Bởi công thương ta bỏ,
Nên quyền lợi Chệc thâu,
Nay nó cười ta dại,
Lòng cây gỗ chẳng đau,
Biết đau lòng kịp tính,
Toan rửa nhục cho mau,
Tuyệt thương loài bạc bẻo,
Bứt dây túi ngành thầu,
Chừng mắt ta thấy Chệc,
Nhớm cẳng bước về Tàu,
Lời khi mà bặt trước,
Cái hận mới tiêu sau.

NGUYỄN-CÔNG-LUẬN, *tự Gia-Bình.*

ÂU-CHÂU ĐIỆN BÁO
(HAVAS)

Paris le 12 Août 1919

Nước Tchécoslovaquie cự

Nước Tchécoslovaquie cự về sự nước Roumanie đem binh vào Budapest là kinh-thành nước Hongrie, giải rằng nước Roumanie chiếm thâu nhiều quá làm cho những đồ đề cầm thế chưng trong vụ thường bồi cho nước Tchécoslovaquie mòn lần.

Bay về Dakar

Máy bay Goliath bay qua đất Casablanca, ngày nọ đã tới, tính êm trời rồi bay trở về Dakar.

Vạn-Hộ Carnegie ly trần

Vạn-hộ Carnegie đã ly trần tại New-York.

Phái-viên nước Autriche trở qua

Ông Renner đầu Phái-viên nước Autriche đã trở qua Saint Germain.

Paris, le 13 Août 1919.

Nước Roumanie đối giải

Bộ nay lời đối giải của nước Roumanie đã đệ tới. Bàn Phái-viên nước Roumanie ý cũng ôn-hòa, muốn tính êm mọi việc.

Sứ nước Roumanie

Ông Diamandi, là sứ nước Roumanie, sai qua thành Budapest, mà toan tính cùng bàn Hội-phái của Liên-hiệp, đã tới thành Budapest và đã ra mắt bàn Hội-phái.

Về việc nước A-lơ-măn

Thuộc-dinh Đề-đốc bộ-binh nước A-lơ-măn đã bị phế diệt; công-sự của bộ thuộc-dinh ấy sẽ bãi hoặc phải tùng các bộ văn-bang.

Paris, le 14 Août 1919.

Lời đáp của nước Roumanie

Thơ đối đáp của nước Roumanie đã đệ giao hồi sớm mai nầy, xem trong đấy lời lời đều êm thuận. Nội buổi chiều nầy, thượng-hội công-đồng sẽ xem xét.

XA-BONG MAT-XAY
Tốt nhứt cỏi Đông-dương
Hiệu

Con ngựa một sừng
HAO-VINH Công-ty
(HÃNG ANNAM)
146 bis Rue Lefèvre, Saigon
AGENT EXCLUSIF

Nghịch với quan Thượng-công Joseph

Dân Tchéco-Slovaques chẳng phục quan Thượng-công Joseph lên cầm giềng-mối nước Hongrie.

Dân-quốc Đế-triều

Hội Dân-quốc nước A-lơ-măn đặt hiệu là Reichstag ; bãi bàn hội-phái các trấn mà lập một bộ Reiehsrath đề thế, còn Thừa-tướng kiêm lục-bộ Bauer thì lãnh chức quan Chưởng-ấn trong nước.

(Thế cũng như xưa. chi rằng dời đổi.)

Paris, le 15 Août 1919.

Gởi cho nước Roumanie

Thượng-hội Công-đồng gởi cho ông Bratiano là sứ nước Roumanie tỏ rằng thâu nạp sở háo của nước Roumanie xin chung dự công-vụ với Liên-hiệp và biểu Chánh-phủ nước Roumanie phải sửa mà thông-công với bàn hội-phái của Liên-hiệp đi.

Vân-trình

Máy bay Goliath số II đã bay từ thành Paris qua Copenhague, còn máy bay số I đã từ Casablanca mà trở về Mogador và Dakar.

Binh nước Pologne cả đánh Bữu-tư-vức đãng

Binh Polonais đã chiếm đất Minsk đánh Bữu-tư-vức đãng thối lui cả mặt trận Ruthénie Blanche. Một phía khác muốn phá kế binh Bữu-tư-vức ở Sibérie độ qua, binh Polonais ráp đánh qua phía Wolhynie, làm cho Bữu-tư-vức cả thất.

Dân Yougo-Slaves cũng nghịch

Chẳng những dân Tchécoslovaques không bằng lòng cho thượng công Joseph lên làm Trấn-quấc nước Hongrie mà thôi, dân Yougo-Slaves cũng không chịu phục nên có tư biểu xin Liên-hiệp đừng nhìn quyền Chánh-phủ của thượng-công Joseph.

Paris, le 16 Août 1919

Nhựt-bổn không chịu

Nhựt-bổn không chịu sai binh qua Sibérie như lời Koltchak xin.

Bãi chiếu chỉ

Ông Ebert bãi chiếu cho hội Dân-quốc nước A-lơ-măn đề hiệu Reichstag.

Chánh-phủ nước Hongrie

Thượng-công Joseph lập Chánh-phủ khác, phong cho ông Friedrich chức Thừa-tướng kim lục-bộ, ông Lovascy ngoại vụ thượng thơ, ông thống-tướng Schnatter làm binh-bộ thượng thơ ; các quan thượng-bộ đã đề lời đoan-thệ.

Thơ Chệc gởi cho Mộng-huê-Lầu

Thấy cũng nên thương ! Hèn chi Nhựt-Bổn chẳng thị Chệc là một giống người cỏ tài hùa nhau nói xí-xô xí-xào trong năm phút đồng-hồ mà thôi, quên mình làm như thế ắt không đất mà ở. Nghĩ ra cũng phải.

Ai đời, Chệc bị Annam tẩy-chai, mắc-cỡ với Nhựt-Bổn quá, mất sở lợi nhiều, túng không biết nói sao, gởi thơ mà chưởi. Chưởi ai ? Chưởi **Mộng-huê-Lầu** ; nghĩ cho Mộng-huê-Lầu, nghe chưởi mà sợ, nghe hăm mà ghê, không dè Mộng-huê-Lầu, bền kỳ chí, quyết một lòng binh cái quyền lợi cho đồng-bang.

Đọc thơ rất vui, rất mừng và rất tức cười.

Lời nói trong thơ thô tục lắm, lẽ thì tôi phải bỏ qua không nói tới, vì tuy thơ ký tên mặc dầu chớ đó là thơ rơi. Tôi cũng chẳng đăng cái thơ quái gở, tục tiểu ấy làm chi, miễn là nói cho đồng-bang rõ đặng đồng-tâm hiệp-ý với nhau mà tẩy-chai Chệc cho rỡ danh, đừng tới cửa Chệc mà ăn mà uống.

Tôi chẳng dám nói những người Annam còn ăn uống trong các tiệm nước, tiệm cà-phê của Chệc, chẳng phải là người Annam, tôi cũng nhìn biết là người đồng-bào đồng-chủng với tôi luôn luôn vậy, song mỗi khi gặp, tôi thầm nói trong bụng tôi rằng những người ấy không có lòng thương đồng chủng : Vị một đều có ăn có uống thì đủ vui, chẳng biết chi là nhục, chi là vinh, chi là phải quấy.

Tôi xin các người ấy suy nghĩ lại, *rồi rủ nhau, mời nhau, nắm tay nhau, kéo vào tiệm Annam ngồi vuốt râu uống nước.*

Tờ L.T.T.V. đề mà phổ thông trí hóa, đăng báo những việc ích quốc lợi dân, chớ không có đăng những lời thô tục, và nhứt là thơ rơi, vậy tôi vò thơ nầy mà bỏ vào dỏ giấy, song tôi xin đồng-bang ráng bền kỳ chí đừng đến tiệm Chệc mà ăn uống nữa, hễ tẩy-chay được rồi thì các anh em khá lo lập tiệm trà nước cho đông, người Annam đến tiệm Annam ăn uống cho đông thì Annam với nhau được vui chung và hưởng mối lợi chung với nhau.

M. H. L.

Cách-trí nhập-môn

(Tiếp theo)

VẬT-TÁNH-HỌC

BÀI THỨ II.

Trong loài vật có trí khôn như con người, thì duy có một loài khỉ (hầu) mà thôi.

Khỉ có ba thứ cao lớn và khôn ngoan hơn hết.

1° — Tên là Ô-liệp-đẳng, sanh sản tại cù-lao Ba-la-đảo, bề cao hơn 4 thước (Orangoutang).

2° — Tên là Ca-lợi-liệp, sanh sản tại xứ Á-phì-lợi-gia, nơi đất Tây-lữ-ca-bát, cùng đất Cô-nê, bề cao đến 6 thước sức mạnh như loài sư-tử (Gorille).

3° — Tên là Thân-ban-tây, bề cao 4 thước cũng có sức mạnh mẽ, như hai thứ kia vậy (Chimpanzée).

Loài nó ưa nóng nực nên hay ở phần đất gần đường xích-đạo, nơi phiá đông, phiá tây, ít hay ở phiá nam, phiá bắc vì 2 phương ấy lạnh.

Ba loài khỉ nầy đều không có đuôi, đi 2 cẳng, hoặc 4 cẳng gì cũng được, có nhiều khi đứng 2 cẳng như loài người, đều phân biệt hơn loài người là ngón chưn cái cách xa với 4 ngón chưn kia.

Vì vậy nên nó leo cây giỏi, tay chưn gì cũng hay dùng mà nắm nhành cây được.

Còn những cách ở hang hố, một chỗ đến năm bảy con, coi cũng như loài người ở chung nhau một nhà vậy. Đến khi đi đâu thì rủ ren cả bầy. Và lại biết ca-hát nhảy-múa đặng chơi với nhau cho vui nữa. Trong loài nó ăn ròng các thứ trái cây mà thôi (Frugivore).

Nên xứ ấy người ta đi bắt khỉ con đem về mà nuôi, đặng sai khiến, nó cũng có trí khôn đủ như loài người vậy.

BÀI THỨ III.

Loài dơi (biên bực) là một loài biết bay, mà ta đem vào loài Bồ-nhũ, thì chắc làm sao chư khán-quan cũng nói con dơi có cánh biết bay, sao không đề vào loài phi-cầm, ta xin biện sự lầm ấy cho chư khán-quan tường.

Vả loài dơi có cánh, nhưng mà cánh của nó chẳng phải có lông như các loài chim cánh nó có hai lớp rất mỏng, lớp trên ăn liền với da trên lưng nó, còn lớp dưới ăn liền với lớp da dưới bụng nó, trong cánh nó có gân máu chạy cùng, và có lỗ tai, có răng khóa, mà lại đẻ con nữa ; loài chim có vậy chăng ?

Vả lại tánh tình nó cũng khác loài chim ; chim ăn ban ngày, nó ăn ban đêm. Nên người nông-hộ ưa nó hơn, vì nó ăn dống *muỗi mòng, rày bọ,* hay làm thiệt hại cho cây trái rau cải.

VẬT-LÝ THÍ-NGHIỆM

Luận tiêu-khí và chưng-khí

BÀI THỨ II.

Lấy lưu-chất làm ra khí-chất thì có hai phép :

Một phép lấy nước nhỏ ít giọt lên trên cái mâm, một lát nước rút tiêu : tất hết, thì cái nước mất ấy đã tan ra làm **tiêu-khí** (état gazeux).

Còn lấy một cái nồi múc nước vào, chụm cho sôi, hễ nước sôi chừng nào, thì hơi nó bay lên nhiều chừng nấy, rồi cứ việc chụm cho sôi mãi, thì nước ấy trở nên khí mà đi hết, ấy là gọi là phép **chưng-khí** (vapeurs d'eau).

Cái *tiêu-khí* cùng *chưng-khí*, hai phép tuy chẳng đồng, mà lẽ thì như nhau.

BÀI THỨ III.

Cũng lấy một cái nồi múc nước vào chụm lửa cho sôi ; lấy cái vung úp lên trên, cái khí bay lên gặp cái vung lạnh, bèn ngưng động lại đó mà làm nước, cái nước ấy rất tinh khiết, kêu là **chưng-thủy** (eau distillée).

Nước ấy tinh sạch là nhờ khi nấu sôi thì sự dơ dáy nó lóng xuống dưới đáy nồi, còn cái tinh anh nó nhẹ bèn bay đóng lên trên. Nên cái nước lên trên ấy là một thứ rất tinh khiết.

Như muốn thử cho biết chất chưng-thủy là tinh anh, thì hãy lấy muối bỏ vào trong nước rồi chụm lửa cho sôi, lấy đồ đem cái hơi nó lên trên như là đặt rượu vậy, thì cái nước lên trên ấy không còn hơi mặn nữa, đủ chứng rằng hơi nước bay lên trên là một thứ rất tinh anh.

Lại nước chưng có hai lẽ : khi còn nước lã đề tự nhiên kêu là **lưu-chất**, đến khi nấu sôi bay khỏi lên kêu là **khí-chất**.

(Sau sẽ tiếp theo) :

Lời rao

Xin ghi nhớ rằng, muốn mua Sư-Phạm-Học-Khoa cho trẻ nhà rèn tập, khá gởi mua trước ngày 15 août chớ trì huỡn mà trễ.

Giá trọn năm và trọn số. . . . . 12$00

GIÁ RIÊNG

Xấp cho lớp Đồng-ấu 2 00
Xấp cho lớp Dự-bị. 2 00
Xấp cho lớp Sơ-học. 2 00

Người ở Saigon và Chợ-lớn được trả góp mỗi tháng là đóng trước 2$00 rồi mỗi tháng góp 1$00 cho đến tất giá.

VIỆC MỚI TRONG NƯỚC

(Nouvelles du pays)

GIÁ BẠC VÀ GIÁ LÚA

Giá bạc kho nhà-nước . . 7 f. 10

Giá lúa, tạ 68 kil. chở tới nhà máy Chợ-lớn (bao trả lại) : 5$15 tới 5$25.

NAM-KỲ

(Cochinchine)

Sài-gòn

Quán trà Huế của ai ?

Ai là chủ quán trà Huế gánh, bỏ tại đường Krantz mà đi đâu, cho đến đỗi phải đem vào phú-de. — Người ta kêu là quán chạy.

Quân tử nồi

Tội nghiệp cho Ng.-v-Xương ở Tân-phú ghe chở đá, gia tài dưới ghe có một cái nồi để nấu cơm, mà ngủ sao cho đến nỗi quân-tử chuyển qua ghe lấy mất lại, còn lật rương lấy cả áo quần là khác.

Thiệt là tàn nhẫn

Hôm rồi người ta có vớt tại đâu cầu Mống, một cái thây đứa con nít mới đẻ (con trai) của ai đề mà đành đem thả trôi sông.

Tắm sông bị phạt

Vì có lời nghị của quan Đốc-lý thành-phố Saigon, cấm người tắm sông lúc ban ngày, nên lính mới phạt ba tên tắm sông mỗi cậu ít nữa cũng là một quan.

May là lời nghị in ra dán khắp cả châu-thành mà họ còn không tuân nữa.— Đáng kiếp.

Hốt bạc về Tàu

Chệc Liêu-Khuê, bán đồ tạp-hóa ở đường Vannier thưa rằng ban đêm lúc y nằm lim dim mơ tưởng đến chừng nào sẽ đem bạc về Tàu bèn ngủ quên, quân-tử thừa dịp cạy cửa lấy một cái áo và một cái đồng-hồ giá đáng 9 $ 50 lại với 452 gói thuốc vấn với hai hộp xi-gà cọng cả thảy có trên 46 $ 50.

Mơ tưởng đem bạc về Tàu, ai hay bị chúng lấy đồ mà không hay, đến sáng mới đi thưa bót.

Mượn đồ đi đám cưới

Cô Ng-thị-Nhiều ở đường Colombert thưa rằng, cô Huỳnh-thị-Phụng kêu là thị Chính mượn của cô vàng-vòng, giây chiền đi ăn đám cưới rồi theo nhà chồng luôn không trở lại. — Đáng tin.

Bạch mi bị bắt

Bạch-mi tiên-sanh là Lê-v-Tường kêu là Tư-Tường ở theo lối vườn tre (Chợđũi) bị bắt giải lên tòa trị tội, vì chứa các vì tiên-nữ tục kêu là Đ...L... — Cũng chưa hết.

Vì giây chiền mà đánh lộn

Giây chiền của tôi thím lấy. Ấy là lời của cô Trần-thị-Quê ở đường d'Espagne rầy với cô Trần-thị-Phúc ở đường Catinat, ban đầu còn tôi còn thím, rốt lại mấy tao sau rồi thì ẩu đả. Một thím la mã-tà. Cả hai tới bót, trước hết phạt về tội làm rầy ngoài đường sau hỏi dây chiền rồi làm phúc bẩm dài lên Tòa.

Nghe rằng vì vô cớ lên Tòa đã đuổi về.

Chuyện lạ

Bà đầm Sirrongon, ùa không phải vì là người Annam kêu là thị Bảy ở đường Larevnière số 7 thưa rằng khi không mà có bốn, năm người đờn-bà Annam chị ta không biết mặt mà cũng không hiểu ở đâu (có lý nào nả) áp vào nhà chị ta, tay đánh miệng chưởi om sòm rút việc lại trở guốc lên đầu chị ta phun máu. — Bộ mấy con mẹ nầy điên hay sao chớ?

Tình nhân Nam-vang

Chú Cao-mên Peou ở gát cửa cho hảng M...., thưa rằng tình nhân của y là Thị Ba, bữa 17 tây rồi đây tôi y đi gát sáng về coi lại cô ta đi đâu mất trong đêm ấy, mà đồ đạt áo quần cũng tiêu mất, cả thảy có trên 50 $ 00.

Bộ thiếm đi về Nam-vang chớ gì!!

Họ Tạ làm lung

Tạ-thiên-Tường ở đường d'Ormay thưa bót rằng thằng bạn làm công cho anh ta tên là Tạ Khùng 22 tuổi, thừa lúc vắng mặt chủ trại cạy tủ lấy 139 $, đồng quá sang hậu thành trôn biệt.

Kiếm

Tẩy chay

Saigon mấy thầy tẩy chay café của Chệc không thèm vào tiệm chúng nó mà uống nữa chỉ vào tiệm Annam mà thôi.

Còn Bà chiểu bộ có nhiều người chưa nghe Saigon tẩy chay Chệc, nên thầy còn ngồi ăn uống ngoả-nguê nơi tiệm café khách rất đông, còn hai ba tiệm Annam trông lòng.

Sao vậy?

Ăn trộm

Ai là quân tử rất dạn gan vào nhà cô giáo Giát lấy đồ đạt rất nhiều nào là vòng vàng chuỗi giây chiến áo quần dù khăn cọng cả thảy là 592 quan tiền tây và 72 đồng bạc.

Kim.

Tại động đường Doudard de Lagrée mới xảy ra một việc lạ là tiên trường Ng-v-Khanh đang nằm luyện phép linh đơn, đệ nào khuấy chơi rờ túi nưng lấy mất cái bốp phơi trong ấy có đựng 6 $ 20 bạc lại với giấy thế thân của y...

Cholon

Cha chả là nhiều giấy

Tên Lê-v-Hương 16 tuổi Ng-v-Thin 18 tuổi và Ng-v-Thân 22 tuổi cả ba đến ở GiaPhu thầy đều bị bắt giải lên tòa trị tội vì đồng lòa ăn cắp của Trần-Xao một cái bốp phơi trong ấy có đựng 17 cái giấy cầm đồ và 6 đồng bạc.

Bộ đây thầy bốp no nóc tưởng đâu là bạc nhiều ai dè lấy rồi coi lại tinh những là giấy cổ đầm.

ở đâu mà nhiều vậy??

Ngan quá ghẹ

Một thầy đội tây, bữa nọ muốn hứng cảnh đêm cho mát, mới bắt một cai xe kéo số 1220 từ đường Mayer, chạy vòng xuống kho đạn chơi rồi vô Chợlớn từ 10 giờ khuya cho đến 5 giờ sáng bảo xe đậu tại trại lính tập Chợlớn, rồi vô trông ở tuốc không thèm ra nữa mà tiền xe cũng không thèm trả, làm cho xe kéo ta trông thôi đà mỏi mắt, mong xừ mong xừ om sòm mà cũng không thầy, tức mình kéo xe lại bót thưa.

Xe hơi với xe không ngựa

Hôm 17 tây rồi đây tại góc đường My-tho và Palikao một cái xe hơi số 955 Chauffeur là Trịnh-văn-Quí 22 tuổi cầm chạy gặp cái xe cũng là hơi không số đề chữ G.T. Chauffeur là Nguyễn-văn-Khôn 38 tuổi cầm, không biết cách tránh nhau làm sao không hiểu mà thầy hai cái ôm nhau nằm giữa đường, coi lại cả hai đều bị hư hại cả.

Huế

Tẩy chay

Chợlớn Annam tẩy chay Chệc bộn, còn Giađinh thì chưa.

Sao vậy ??

Tin người Nam ở Pháp

Bổn-báo lấy làm vui mừng mà tiếp thơ của bạn đồng-bang ta ở Pháp gởi về tỏ tình hân hạnh.

Bổn-báo vâng ý, ấn hành trọn thơ vào đây cho liệt-quí xem mà thương người đã thế mặt cho ta, gánh vát nặng nề trong cơn nước lửa. Bổn-báo chẳng sửa một câu, một chữ, một nét nào cả, thơ viết sao ấn hành y vậy.

Beyrouth le 14 Juillet 1919

Monsieur le Rédacteur en chef du journal Lục-Tỉnh Tân-văn à Saigon

Kính xin ông chủ bút nhà báo L. T. T. V. ấn hành vào nhựt trình của ông mấy câu theo sâu đây thì tôi rất cảm ơn ông vô cùng.

(Tin lành của lính thợ và lính tập bên Đại-pháp)

Tôi là Joseph Nguyễn-khương-Di, thay mặt cho các lính tập và lính sở khoanh bạc (C. O. A.) tại xứ Beyrouth (Syrie en Palestine) mượn tờ báo L. T. T. V. mà tỏ sự vui trong mấy ngày hôm nay mà trong ba bốn năm nay anh em chúng tôi ngậm nguồi bên Mẫu-quốó nay mới dám hở môi mà than thỉ xin tỏ ít lời như sau đây đặng ra dấu cảm ơn Nhà-nước Đại-pháp bảo hộ Đông-dương ta gần 60 năm, ơn đức gội nhuần trong khắp cả và thiên hạ.

Chúng tôi là phận con dân, cũng vì Đức-tặc lăng loàn, nên chúng tôi mới đặng chen vào núp theo bóng cờ tam sắc đặng giúp đớ trong cơn loạn lạc, nhiều anh thây hãy còn chôn nơi Chiến-địa, ngọn cỏ hãy còn tươi nơi đất khách, rất thương thay, cũng rất có phước vô cùng, được rạng danh thơm cùng khắp xứ, có công vì nước, bia vàng tên đề đời đời nơi đất khách, còn phần nhiều lại vược biển lìa cha mẹ vợ con bỏ quê hương không kể đến sự chết sống, mà sang qua Đại-pháp theo giúp vào nơi sở làm thuốc đạn, sở vận lương phạn, sở thầy thuốc, làm đâu phần nhiều được quan yêu dân chuộng, thảy thảy đều ráng sức lập công trong lúc nầy; nỗ lực tung hoành nơi Tây-địa đặng ra dấu cảm ơn Đại-pháp sau cho rạng danh cỏi Đông-dương ta và đặng tiếng Đại-pháp khen nhà hiền, sanh con thảo; nước loạn biết tôi ngay, sau nữa tỏ lòng chúng tôi là phận phải làm.

Nay Đại-pháp và Đồng-minh toàn thắng, chúng tôi bên nây cũng đặng vui cười hớn hở, sự cực khổ và buồn rầu, trong mấy năm nay đều phuổi sạch theo một tiếng súng Đại-Bác hôm ngày (Signature de la Paix) phê tờ-hoà

Chúng tôi từ hôm 23 Juin đến giờ, chỉ ăn ăn chơi chơi, vui vui, cười cười, hớn hở rất phỉ lòng ao ước mấy năm nay lại lo thu sếp đồ hành lý trông cho đến kỳ về thăm cha mẹ vợ con kẽo bấy chầy trông đợi.

Lại trộm nghe rằng: Quan Toàn-quyền Đại-thần, **Albert Sarraut**, Ngài có lo lập ra một cuộc đặng đề rước đãi một cách trọng thể đến khi chúng ta hồi hương.

Lại còn lo kiếm việc cho chúng ta làm nữa, là người nào theo công nghệ nấy, đặng mở đường tấn-hóa trong cõi Đông-Dương ta như vậy, thật rằng chúng ta rất có phước mà sanh đặng trong đời nầy.

Đông-Dương ta biết chừng nào mà trả hết ơn ấy, ơn ví bằng non biển.

Chúng tôi là phận hậu sanh, cũng nhờ ơn Đại-Pháp, cúi xin tỏ chút lòng con dân, cảm-ơn Nhà-nước và thề rằng sẽ *hết lòng cùng Nhà-nước cho rõ mặt nam-nhi.*

Đại-Pháp, vạn tuế;
Đồng-Minh, vạn tuế;
Đông-Dương, vạn tuế;
Albert Sarraut, vạn tuế.

Nay-kính:

Joseph Nguyễn-khương-Di, Commis au Détachement Principal des Tirailleurs Annamites, Interprète, détaché au Conseil de Guerre des Troupes Françaises du Levant (Armée d'Orient) S. P. 600, à la base de Beyrouth (Syrie).

Le Sous-Officier-Interprète,

JOSEPH NGUYỄN KHƯƠNG-DI.

Đường lên giá Khách-trú thừa dịp

Khói lửa đã tan, cuộc lý-tài coi dèo rất nên thạnh vượng; bởi cớ cho nên món chi cũng mắt.

Lóng nghe đường lên giá, tôi lật đật rảo xem mấy chỗ trồng mía nhiều nhiều; thầy dèo mía lên tốt mảng..... mảng. Nhưng mà hỏi rõ rồi buồn..... buồn rũng chí. Than ôi người ta sao mỏng tai hễ vật chi phát giá đà nghe trước tin trước còn mình cứ bo bo ở nhà nhựt-trình chẳng chịu mua sợ tốn, rồi mỗi sự gì cũng bị người ta kềm chế mãi.

Và chăng lúc nầy đường phát giá cao thì tất nhiên mía cũng phải giá cao; là vì bên Âu-châu bị mấy năm khói lửa đồ thổ sản hư hao dầu cho vun quén thế gì cũng đôi ba năm mới đặng có đâu trong vài tháng mà rồi sao; hay là Nam-kỳ ta ăn đường nhiều mà phải mắt. Không... chắc không dầu thế nào cũng y như thường. Bởi đó cho nên cái hiện tượng tương lai về sự ruộng vườn thạnh vượng đà rõ ràng trước mắt.

Nói nhiều e lạt để; về sự đường phát giá cho nên Khách-trú mới rảo cùng trong mấy chỗ trồng mía; mía còn non chưa đúng sức mà chúng nó dám chịu giá trước mỗi thùng nước chè, mắc hơn năm rồi vài ba cắt; còn sự sở phí chở chuyên mía cho đến lò mía là khác.. Quí vị thầy rõ ràng chưa thầy sự phát đạt chưa; thầy rõ nghe rõ mà sao nhiều vị đã làm toa cho chúng nó rồi đi vậy; nêu chúng nó đến đâu lụy mình mà nài mua mía đương lúc còn non thì sự thạnh vượng đã rõ ràng trước mắt; còn trong vài tháng nữa già bán giá nào tự ý sao không chịu để, bán gấp làm chi; có người lại nói nêu không bán sợ e chừng chỗ nào cũng có rồi không có giá đó, nghĩ vậy rất lâm, lâm lâm, và nội trong đôi ba tháng mà không lẽ bên Âu-châu trồng kịp mà sợ không có giá

Bởi cớ cho nên tôi hỏi rõ thêm buồn vậy xin quí ông nào chưa chịu giá với chúng nó thì khá giữ gìn trong lúc mía giá ắt sẽ thầy sự lợi nhiều mà chớ.

Nói xin nói luôn sự lanh của chúng nó, như là đường mới vừa lên giá thì chúng nó đà tăng giá cà-phê, mấy ông nghĩ đó coi phải chúng có lòng mà ta không đoàn-thể.

Vậy mình cũng nên dè rồi cũng nên kết mối liên-đoàn thì thế lực mạnh bạo càng thêm mãi, dầu cho xô lon tác biển cũng kham.

Đôi lời thô thể cúi xin quí vị dè tâm, để mỗi sự mỗi thỏng thừa cho chúng nó ăn mập rồi còn khi dễ.

Bếnsúc, ...

TRƯƠNG-QUAN-HIỆU

Tin Đông-dương

Faifo

Khí trời

Đương nóng nực nên ai cũng bị nung bị nấu, thế mà thình lình, từ tối hôm chúa nhựt 2 juillet, trời vùng trút xuống một trận mưa thật to. Mưa mãi cả ngày thứ hai 28, ngày thứ ba 29 chưa thầy tạnh. Thế là hết mùa hè rồi đây. Tuy là ướt át, chớ trận mưa nầy thật quí hoá vô chừng. Lúa mới cấy để chực gặt kỳ tháng bảy nhuần sau đây, mà không gặp mưa nầy thì còn gì nữa! May quá, may quá, gặp buổi gạo kém, lúa cấy tối mà ngày nào như ngày nầy, chỉ nắng chang chang, tát nước không đủ thấm đất, mà có mưa mới thật là trời ngó lại cho xứ nầy lắm. Lại còn con người ta. các cây cối; các loài vật gì cũng thầy vui, tươi, mát mẻ cả./.

Thi lấy học bổng ở các trường Pháp-việt

Sớm ngày thứ hai 28 juillet, mới khởi sự thi học trò cho học bổng vào học các lớp trường Faifo. Hội đồng chấm trường thi ấy có những viên sau nầy:

M. D'Elloy, quan phó sứ, Chánh chủ khảo.

M. Rivaud, đốc giáo trường Faifo, giám khảo.

M. Pochet, chủ sở Thương-chánh giám khảo.

M. Trương-Tô, thông phán trên tỉnh, giám khảo.

M. Lê-quan-Ngoạn, giáo học, giám khảo.

M. Trần-Cảnh, giáo học giám khảo.

Học trò xin thi cả thầy được 24 người, trong số ấy có 3 người con gái. Thi kỳ viết xong thì còn 14 người vào kỳ vấn đáp. Sáng 29 juillet thì xong cả. Chiều theo phân số thì những trò sau nầy được đỗ.

Lê-Minh, Lê-thượng-Chất, Trương-Nho, Phạm-Trình, và Nguyễn-thị-Diên. Tuy là được 5 người mà chỉ có ba số lương mà thôi (12$00: mỗi số 4$00) thế thì hội đồng định xin quan trên phận phát 12$00 ấy ra như sau nầy: cho Lê-Minh (giải nhất) 4$00 còn bốn người kia mỗi người 2$00. Nêu quan trên không y đều ấy thì sẽ lấy ba tên mà thôi, nghĩa là: Minh, Chất và Nho, ba người nhiều phân số nhất./.

Huế

Thuyên chuyển

Ông Huỳnh-ngọc-Cảnh, ngạch canh-nông ở Huế; dời ra sở nuôi tằm Phủ-điền.

Ông Nguyễn-văn-Tịch, ngạch Canh nông, ở Phủ-điền; dời vô sở nuôi tằm Đông-hới.

Xin lưu ý

Tôi hãng thật bây giờ có nhiều thuốc « **Nam-Hồng-Tẽ** » giả, bán tại Sàigòn và đều trong Lục-châu, tôi lo cho quí ông, quí bà, dùng lầm thuốc giả mạo ấy, chẳng những không hiệu nghiệm, mà còn hại tì vị nữa. Vậy quí ông, quí bà, muốn dùng thuốc thật, xin viết thơ hay là dời gót ngọc đến nhà tôi mà mua, tôi sẵn lòng tiếp rước và ân cần lo cho vui lòng quí ông, quí bà luôn.

Nếu mua nơi khác thì tôi chẳng nhận là thuốc của tôi, vì trong cõi Đông-Dương nầy có một mình tôi có thuốc « **Nam-Hồng-Tẽ** » mà thôi.

Đốn-kỉnh.

Madame HIỀN, chez M. J. THẠNH
Ecole des Mécaniciens.
SAIGON

Từ Chức — Cô Costa (Lê-thị-Be) làm anh-phiệt mé ở vịnh đã xin thôi.

Nghỉ — Ông Huỳnh-phúc-Lợi, chủ-sự hạng nhị, ngạch sứ-tòa; đặng nghỉ 30 ngày tại quảng-nam.

Ông Nguyễn-xuân-Tứ, chủ-sự hạng tư đặng nghỉ dưỡng bịnh ba tháng.

Chuyển huyết

Mới rồi quan thầy thuốc mới dùng phép chuyển huyết cứu được một người đau bệnh hư-huyết.

Thật là thần-hiệu quá. Nguyên là người đau vào nằm nhà thương có ba bốn tháng, trị hết phương pháp mà không lành, nay mới dùng phép ấy.

Trước khi dùng, thời quan thầy thuốc có lời rao cho khắp người biết rằng ai chịu lấy huyết mình đem chuyển cho người đau, sẽ được thưởng. Có tên Culi ở làng Vi-giạ, đến nguyện xin chịu. Nghe đâu chỉ lấy hết 500 grammes huyết mà chuyển cho người đau được lành mạnh sức khỏe lắm, còn tên cu-li ấy được thưởng 20$00 và một trự ngân-tiền.

Khá khen thay! một người không có học thức mà biết tin sự lạ lùng trí nảo chưa từng nghĩ đến, dầu cứu được người mà thiệt mình cho là đều hay, mới là hay.

HƯỚNG TRUYỀN
(*Echos*)

Tên các đường mới ở Kinh-Đô

Ở Kinh-Đô, các đường lớn trong thành-phố nguyên đã có tên rồi, còn các đường xung quanh thì nhiều cái chưa có tên. Mới rồi nhân mừng sự toàn thắng của Đại-Pháp và Đồng-Minh, nên Nhà-nước mới đặt thêm những tên như sau nầy: để ghi nhớ công-nghiệp các tướng-sĩ đã vì nước hết lòng, liều bỏ mình nơi chiến-địa; hoặc giả đặt tên các bậc trung-lương ưu-ái, đã giúp nước phò vua, gây dựng nên công-cao nghiệp-lớn. — Ấy là một sự lưu danh thơm lại muôn đời, dầu bia-đá tượng-đồng còn có ngày mòn phai, chớ bia-miệng vẫn trơ-trơ không đời nào tiêu-diệt.

Đường lên chùa Thiên-Mụ, gọi là « De-Rhodes, » tên một ông Linh-Mục qua Nam-Việt trước cả, có làm nhiều sách-vở, nhứt là một quyển Tự-vị và một quyển Mẹo rất hay.

Đường bên hữu sông Phủ-cam đến cầu An-cựu, gọi là « Forçant, » tên một quí quan đã có công-nghiệp vùa giúp đức Thế-Tổ Cao-hoàng-Đế (Gia-Long), khi Ngài phục quốc.

Khoảng đường bên hữu sông Phủ-cam, từ cầu Nam-giao đến cầu Phủ-cam, gọi là « De-la-Susse » tên quan Hội-lý Bộ-lại cựu, tử trận tại thành Ypres.

Khoảng đường giữa tòa Công-sứ và trường Quốc-học, gọi là « Van-Vollenhoven, » tên quan Toàn-quyền cựu, Lịch-sử và danh-dự của Ngài đã chói lói khắp hoàn-cầu, không kể đến, ai ai cũng rõ.

Khoảng đường tự Kho-bạc đến trại lính Tây, gọi là « Dumoutier, » tên quan phó Kho-bạc cựu, tử trận tại Salonique.

Còn nhiều đường mới, đặt tên các nước Đồng-Minh cả: Belgique, Angleterre, États-Unis, Italie và Serbie; hoặc tên các thành hay tên sơn xuyên như là Marne và Verdun, v. v.

SƯ-PHẠM HỌC-KHOA

Mười mấy năm dư, Nam-kỳ đã lập ra nhiều hiệu báo, mỗi hiệu chuyên mỗi tôn chỉ khác nhau, song chưa hề có hiệu nào chuyên về khoa-học.

Vã lại lo mở mang nông-thương kị-nghệ, mà không lo mở mang đàng học-vấn cho đàng hậu tấn, thì có khác nào người biết mưa dột ước-át mà không lo lợp nhà, biết sợ chết khát mà không lo đào giếng chăng?

Nay may có báo **Sư-phạm-học-Khoa** của nhà in-Union xuất bảo. Thật là hiệu đại ích cho khoa học Nam-kỳ và Trung-kỳ lắm đó, vì, chẳng những hàng, thượng-lưu thức giả đồng kĩnh phục ý-kiến, cho Sư-phạm Học-khoa là một hiệu báo quí trọng hơn hết trong xứ mà thôi, cho đến Chánh-phủ và Nam-kỳ Học-chánh cũng đều công nhận.

Phàm cha mẹ thương con, muốn cho con nên thân, mà chẳng lo cho con ăn học, há gọi mình thương con? Vậy nhà có con, chớ nên bỏ qua Sư-phạm Học-khoa nầy rất uổng. Hãy ráng mà mua cho con học.

Báo Sư-Phạm Học-Khoa, kỳ nhập-trường tới đây, nghĩa là đầu tháng Septembre năm nay, thì xuất bản.

Mỗi tuần lễ ra một xấp, trong xấp đấy chia ra làm bốn phần:

1° Một **phần-tạp chí** có đủ bài vỡ theo cách dạy, có đũ điều chỉ dẫn cách dạy trẻ cho thầy, lại cũng có nhiều bài vở khác giúp cho thầy các trường sơ đẳng để dạy và có đủ điều quan báo về phần chức việc các trường sơ đẳng trong xứ và về việc vận động trong quí tỉ.

2° — Một **Phần-thầy** có đủ, theo từ lớp Đồng-ấu, Dự-bị và Sơ-học, những điều chỉ-dẫn chắc chắn, cho thầy Giáo cùng là trò giám, cách dạy theo bài vở phóng ra trong mấy xấp kế theo đó riêng cho phần học trò,

3° — Một lớp Đồng-ấu (Phần học-trò).

4° — Một lớp Dự-bị (Phần học-trò).

5° — Một lớp Sơ-học (Phần học-trò).

Ba lớp này có bài vở phóng sẵn, dạy đủ các món định theo chương-trình đã đinh trong luật giáo-dục.

Thoảng lại báo Sư-Phạm Học-Khoa là một tờ báo, tay ông **Diệp-văn-Cương**, là Ngự-tiền thông-sự Hàn-lâm-viện, trực-học-sĩ, Giáo-sư trường Bổn-quốc soạn ra, để cho người Nam-kỳ dùng, đã chịu cho Học-chánh-đường Nam-kỳ kiểm-duyệt và công-nhận. Thật sự lợi ích của tờ Sư-Phạm Học-Kkoa rất nên to tat.

Trước hết, Sư-Phạm Học-Khoa chọn ròng những danh-văn, nên cái tôn chỉ Sư-Phạm Học-Khoa chỉ lấy sự truyền bố theo phép Langsa làm đầu.

Sau là, dùng để bổ khuyết cho các trò-giám cùng là thầy Giáo làng không có học phép giáo-dục nơi trường Sư-Phạm. Nương lấy Sư-Phạm Học-Khoa, Annam người nào có trí, có bằng-cấp Sơ-học, cứ do theo cách chỉ dẫn trong Phần-thầy, thì dạy dỗ ắt đặng công-hiệu chẳng sai.

Sau nữa, Sư-Phạm Học-Khoa hiệp cách giáo-dục trong các trường Sơ-đẳng lại cho in khuôn, in rập với nhau, chẳng trường nào dạy khác hơn trường nào. Mà hễ hiệp cách giáo-dục trong xứ in như một, thì đó mới thật dạy y chương-trình trong phép giáo-dục chung đã định năm 1918.

Ấy đó, sự lợi ích đang đầu chứng lối tờ Sư-Phạm Học-Khoa xuất hiện là đó.

Ngoài các cớ chỉ ra trên đây, hãy còn cớ chắc-chắn khác nữa, chứng quả báo Sư-Phạm Học-Khoa là một hiệu báo đại ích hơn hết cho nhà ta. Là khi mới sắp bày, quan Toàn-quyền **Albert Sarraut** đã đành công-nhận lấy mà làm chủ-trương; ngài tính rằng theo cơ thời nầy là cơ thời đang lo chỉnh-đốn phép học-vấn cho xã-hội, ngài chắc không có phương châm nào mà nâng đỡ phép giáo-dục cho phần khỏi bằng Sư-Phạm Học-Khoa.

Dường ấy, nhà có con, có nên mua Sư-Phạm Học-Khoa cho con học chăng?

Nên lắm, nên lắm! Nên mua Sư-Phạm Học-Khoa cho con học lắm. Chẳng tốn kém gì bao nhiêu; mua bài vở cho con tập rèn mới trúng lẽ: Cha mẹ thương con không chỗ để.

Giá bán và cách bán

Giá **Sư-Phạm Học-Khoa** trọn số định bán mười hai đồng bạc (12$00) một năm, trả tiền trước.

Còn những xấp rời, phụ cho những lớp **Đồng-ấu**, **Dự-bị** và **Sơ-học**, thì bán riêng cho học-trò, theo) lớp học, giá mỗi xấp hai đồng (2$00 và cũng phải trả tiền trước.

Cách gởi những xấp phụ riêng cho, phần học-trò, mỗi tuần, cũng in như cách gởi báo **Sư-Phạm Học-Khoa** vậy; là cứ theo lời dặn của người mua mà gởi; thế thì học-trò học một trường với nhau ninh dặn gởi chung một bó cho Thầy-giáo; rồi Thầy-giáo phát lại cho. Làm như vậy đã tránh khỏi sự sơ-thất dọc đàng và khỏi trẻ nải, mà lại khỏi tốn tiền gởi nhiều.

Chỗ nên ghi nhớ. — Nhận mua lấy báo Sư-Phạm Học-Khoa và các trương phụ, thì dễ mà thấy biết rằng quanh năm, học-trò sơ-đẳng, bất luận lớp nào, chỉ dùng có một cuốn sách học mà thôi, vì trong cuốn sách đó có đủ hết các môn học theo chương-trình. Đã đặng tiện lại **còn đặng lợi**: là khỏi tốn tiền mua nhiều sách-vở như buổi trước.

Ấy vậy, Annam, người mà có chí muốn giúp cho sự giáo-dục thạnh hành, xin hãy khuyên giảng thân-bằng cố-hữu và xui dục dùm người mua báo.

Bổn-báo có chuẩn năm phân huê-hồng (5%) cho các Thầy-giáo cùng viên quan chức sắc nào có công rủ quến người mua báo thâu tiền gởi đến cho Bổn-báo; nghĩa là được hưởng trong số tiền mua báo thâu gởi đến, một đồng bạc, năm chiêm.

Bổn-báo cũng có rộng để cho người ở Saigon và Chợ-lớn muốn mua Sư-Phạm Học-Khoa trọn số mà không thể trả tất một lần, đặng phép trả góp như vầy:

Trả trước hai đồng (2$00) rồi từ đấy sấp về sau, mỗi tháng góp một đồng cho đến tất.

Muốn mua, xin hãy gởi ngay cho

M. Nguyễn-văn-Của

Quản-lý Sư-Phạm Học-Khoa,

157 — Rue Catinat 157 = Saigon,

Trước ngày 15 tháng Août tới đây, vì trễ thì không có chỗ mua được.

Vạn-xe, Vạn-xe, Vạn-xe

Thấy trong quí báo nói về cuộc « Tẩy chay » đồ điểm tâm của Chệc, nên ít lời thô tục thỏ thẻ với bạn đồng-bang chư quân tử. Xin ông làm ơn ấn hành vào quí báo cho lục châu nhản lắm.

Tài sơ trí siểng đâu giám múa búa trước cửa « Lỗ bang », song thấy phải mới cả gan siểng luận kêu cùng đồng-bang mau thức dật mà tranh môi lợi với Chệc. Từ đây tới những nay, bọn Chệc nó thủ lợi biết muôn ngàn nào kể cho xiết mà nó cứ khi thị bọn ta hoài. Rất tủi cho bọn ta lắm. Đã có tiền đem cho nó làm giàu sầm nhà ngan, cất dảy dọc, sầm xe hơi, xe ngựa mà nó chẳng biết mang ơn, còn nghinh ngan quá thể, đi xe nó coi mạng người như cỏ. Nói tới đây ứa nước mắt vì nhớ lúc nó bên Trung-quốc mới vào Đông-dương. Nhứt là Nam-kỳ ta nó ưa lắm vì dễ làm ăn, mau làm giàu được, nó đem có hai cái giỏ tre và một đòn gánh cũng bằng tre. (Thiệt nó giỏi, biết trước rằng thể vào Nam-kỳ rồi, trong ít năm hai giỏ sẽ đầy những bạc Nam-kỳ, lại còn món khác nữa). (Nên ở tù nó chẳng sợ, sợ bị đuổi về Tàu lắm lắm). Chừng ít năm có dư, lại dạo xóm làng kiếm con gái nhà giàu cưới một lần nữa (vì thường chúng nó có vợ bên Trung-quốc hết). Ăn ở vài năm, có con nó gạt nói đem về Tàu thăm ông nội bà nội gì đó. (Sống chết ai rò) rồi biệt tinh thằng nhỏ. Lại cha mẹ vợ còn cho thêm tiền của cho cháu ngoại về thăm bên nội nữa. Cha chã là buồn. Đem bạc về Tàu vài tháng trờ qua góp nữa, làm sao cho đồng-bang ta, áo còn cái bâu, quần còn cái lưng nó mới nghe cho. Thiệt dử. Nên nó muốn tăng giá nào tự ý nó, không ai cảng. Buồn nữa. Vì bọn nó biết người mình dầu tăng giá nào cũng cứ đến tiệm nó mua mà thôi nên nó chẳng sợ. Chuyện nầy mình coi có giám « Tẩy chay » đồ điểm tâm cho nó biết. Lần lần sẽ tẩy chay đồ khác nữa mà. Của mình nó thâu, lợi mình nó đoạt, lại còn khi thị nữa. Rất buồn cho bọn ta lắm.

Thầy ta là Đại-pháp từ ngày đem cờ Tam Sắc dựng tại cõi Đông-dương đến nay lâu tay tính gần hơn sáu mươi năm, hằng dạy ta nghề văn, nghiệp vỏ, dạy đường thương mải, dạy nghề nghiệp, chỉ mối lợi mà khi ra khỏi học đường rồi, quên lời Thầy dạy bảo, cứ mê mẩn để cho Khách-trú nó thâu lợi mình hoài.

Nay nhờ các báo quốc âm, cổ động, rủ hùn hiệp, khích lập tiệm mua bán, chỉ lợi đặng tranh cùng Chệc. Tuy vậy bọn nó cũng chẳng lo, cứ miếng củ dùng hoài, nay tăng giá vật nầy, mai tăng giá món kia đến đồi đồ điểm tâm như cà-phe còn tăng nữa thì là cả gan quá. Nay nghe mấy thầy ở sở Tạo Tác một lòng tẩy chay đồ điểm tâm của tiệm Chệt. Rất đáng kính, rất đáng phục.

Gương đã làm tôi dám chắc rằng quí Thầy bên Chánh-trị, bên Hình-trị, cùng các cơ, các sở cũng y kỳ đồng lòng tẩy chay như quí Thầy sở Tạo Tác vậy. Không lý nào còn đến tiệm Chệc dùng điểm tâm nữa. Như vậy coi Chệc còn khi thị người mình nữa chăng. Coi đồng bang ta biết tẩy chay như chúng nó chăng?

Đã biết rằng: vạn sự khởi đầu nang, mới thì có khó một chút song nay cuộc tẩy chay đã làm rồi, mình cứ gương đó noi theo cho đến cùng, Rất may rất may. Mối lợi mình đã nắm được rồi, chớ buông, chớ buông nữa, có buông thì đến tiệm người mình buông vào đó. Cà phe chẳng phải một vật dùng đặng khỏe, có nó mới mạnh. Như có mệt đói dùng cháo mua ngoài chợ của người mình bán mà dùng cho đỡ dạ, chờ đến buổi cơm trưa. Tôi dám nói rằng cháo dùng vào khỏe hơn cà phe, xiêu mạy,

củ-tiêu của chệc bán. Còn như nói ghiền cà phê, thì cứ tiệm mình bán đến mua về dùng hay là mua về nâu uống càng sạch hơn nữa.

Tôi ước sao mấy ông giúp việc cho Đại-pháp, trên bờ cùng dưới sông (Bên bộ, bên thủy) cũng đồng tẩy chay đồ điểm tâm Chệc như quí thầy sở Tạo-Tác vậy.

Tôi ước sao mấy ông hào hộ, trương ra lập tiệm bán đồ điểm tâm trước là làm cho Chệc hết khi thị cùng thâu môi lợi lại, sau cho có chỗ cho người mình đến dùng điểm tâm. Như vậy chẳng ai còn nói: Tiệm mình đâu có, (có hiệm đó) nên phải vào quí lụy Chệc.

Tôi xin nhắc lại cho đồng-bang nhớ câu «Muốn thì được» lại lời hiểu dụ của quan Thông-soái Galliéni khi ngài còn sanh tiền «Cho đến cùng» xin nhớ xin nhớ Rất may rất may. Ráng kêu nhau thức dậy cho kiệp thì, thâu môi lợi lại. Nay người mình đã tẩy chay đồ điểm tâm Chệc thì đồng-bang ta cũng phải lo giúp cho thành chớ để về cọp không giông cọp thì chừng ấy hơi đâu chịu nổi bọn Chệc nó kiêu ngạo. Thà chết chớ chẳng thà chịu cho chúng nó nhục. Vậy mình phải làm «cho đến cùng».

Tôi chắc thể cuộc tẩy chay nầy thành tựu rồi thì chừng ấy Chệc mới sợ ta đa; lại cũng có khi chúng nó quảy tàu trở lại Trung-quốc, cồng con dắc vợ, với 2 cái giỏ và cây đòn gánh nữa. À còn vợ Annam không biết nó chịu đem về bển chăng, e nó ngon ngọt, đoạt được của hết rồi, đem xuống cầu «canh ton» đạp xuống cho Thủy Tộc.

Tôi cũng chúc sao cho Lục-châu các tỉnh cũng đồng ý kiến tẩy chay đồ điểm tâm Chệc như quí thầy sở Tạo-tác vậy. Cho Chệc biết kẻo muốn tăng giá nào tự ý chúng nó định.

Tôi thường thấy mấy chú kéo xe kéo thôi mồ hôi ước dầm được một cắt bạc, vào cho nó hết sáu su (sáu su mới thôi) mà nó còn hân hủi tâm thân, khi thị, đòi đuổi đòi xô ra khỏi tiệm. Tức chết đi mà thôi bớ mấy anh em kéo xe. Xưa nói chẳng ai chỉ đường, nay có người dẫn lộ, anh em phải ráng bắt chước tẩy chay đồ điểm tâm Chệc luôn thể cho vui. Dùng cháo hay là cà phê của tiệm Annam mình bán cũng được vậy.

Như vậy Chệc mới rò rằng anh em tuy làm nghề mọn chớ cũng có lương tâm lắm chớ. Theo gương mấy thầy sở Tạo-tác bớ anh em bồi, bếp, xe kéo xe-mui xe-hơi tẩy chay kẻo muộn.

Ít lời quê kịch cúi xin Lục-châu quân tử miễng nghị.

LÊ-MINH-TÂM tự PHƯỚC-CHÍ *siểng luận.*

Tự-vị Pétrus Ký

Cuốn tự-vị Pétrus Ký Langsa dịch ra quốc-âm, in lần thứ nhứt đã hết lâu rồi. Bởi nhiều vị muốn mua mà không có, nên nhà-in Union in lần thứ 2e édition giúp ích cho trong xứ. Tuy giấy còn mắt mặc lòng giá bán cũng không đổi Cứ mỗi cuốn sáu đồng (6$00). Mà vị nào muốn mua trả bạc trước bây giờ, lại để cho điágnh hơn năm cắc, là trả năm đồbu rưỡi thôi.

Muốn mua cứ việc đề gởi ngay cho:

M. Nguyễn-văn-Của
Directeur de l'Imprimerie de l'Union, 157 — Rue Catinat — 157 Saigon.

Văn Uyển

(Variété littéraire)

Phụng họa đề thi của cô Đặng Liều Thơ trong tờ L.T.T.V.

Thiêu thiêu dựa áng mớ đồng âm;
Tình giất vào ra gấn gượng nằm;
Ngàn dặm láo lơ buồn bớn nguyệt;
Năm canh ngơ ngẩn biên ôm cầm;
Sông tương gió sóc riêng đau đớn;
Bể sở non tâu khó hỏi thăm;
Trân trọng cô thi hằng xếp để;
Chờ khi thanh vắng giở ra ngâm./.

BỒNG-DINH

THAI

(Devinettes)

Độc-giả liệt-quí đã có lòng mua vui đáp thai của Bồn-báo, Bồn-báo xin nhắc liệt-quí nhớ rằng mỗi phong thơ nào đáp thai phải gạnh ngoài bao cho biết đáp thai số mấy và phải gắn cò theo phép. Bồn-báo chẳng hề chịu nhận lãnh những thơ phạt đề gởi cho Bồn-báo.

Khá nhớ, khá nhớ!

THAI SỐ 39

Luận chi lên thát xuống gành,
Cũng toan sống thác với tình cho xong.

Tên một thứ trái cây

Chấm thai số 35

Cớ sao chịu trót một bề,
Gái tơ mà đã ngứa nghề hay sao?
Cây rượng ngang

Nhiều vị đáp: *Cây rượng* hoặc *cái rượng* hoặc *cây rượng đáy* không trúng chánh, phải đáp *Cây rượng ngang* mới chánh lý câu thai cho. Tuy vậy mà cũng khen liệt-quí lắm đó.

Một đám táng cải lương tại Bạc-liêu

(Tiếp heo)

Như Lịch-sử của ngài lúc ban sơ, ngài mới xuất thân ra làm Cai-tổng đặng một ít lâu. Sau nhà-nước thấy ngài có tài kinh luân xuất chúng, biết làm ra nhiều đều ích nước lợi dân, nên nhà-nước chuẩn ban phẩm trật cho ngài thăng chức Tri-huyện và Tri-phủ hàm trong khoản 12 năm trời.

Đến khi bên Âu-châu xảy ra việc binh-cách, thì ngài tận tâm trung nghĩa cùng Mẫu-quốc trong lúc vô-trụ đảo huyền, mà phụ giúp ít nhiều trong phần muôn một về việc binh-phí. Vậy nên quốc-gia nghị định về phần công cán mẫn đạt của người yêu-dấu của Mẫu-quốc, mà ân tứ cho một tước phẩm Đốc-phủ-sứ hàm để thọ hưởng đời đời.

Đến nay ngài giả ơn đời, mà cỡi hạc tìm tiên về nơi cực-lạc, là năm ngài hưởng thọ đặng 60 tuổi chẵn, nhằm khi kiết nhựt lương thần, tại tỉnh Bacliêu ngày 1er juillet 1919.

Chí như cái sự-nghiệp tàng-bồng của ngài xưa lưu lại tại xứ Bacliêu cũng còn bia danh ư hậu thế. Như là ngài lãnh chức hội-viên sáng-tạo nhà bịnh phòng tại Bacliêu; hội-viên sáng-tạo hội nhà tiệc (cercle) Bacliêu; hội-viên sáng-tạo hội Tàng-thơ tại Bacliêu.

Được thưởng năm thứ chương-mỹ bội-tinh như sau nầy:

1o Chevalier du mérite agricole.
2o Médaille du Munisérapho.
3o Médaille de Sisowath en or.
4o Médaille de Sisowath en argent.
5o Médaille du mérite du Tonkin.

Cho hay sống làm quan thác ắt làm thần. Trong lúc di linh-cữu lên đường, khéo lừa-lọc một bọn đạo-tỳ Chợ-lớn, toàn là người thuần-thục, êm tay quen bước, có tài thủ-đoạn về cách động-quan; khéo nưng khéo động cái quan-tài một cách dịu-dàng êm-ái, từ từ nhứt-bộ, trên ngọn đèn chén nước ỳ khôn xao. Trong ngoài lặng lặng; tiếng âm-nhạc Langsa tiêu-diêu thổi như ngọn đèn gió tạc! ngậm-ngùi thúc-thích bên tai, lời than tiếng khóc, dằn-dỏi nghe dường như giọng ve kêu thảm dế ngâm sầu! Xiết bấy nỗi tình thương cảnh thảm!!

Ôi! Đà thôi rồi, cái giất mộng huỳnh-lương; song khí-phách chôn linh-sàng: còn mường-tượng thấy hình như hồn linh người chín-suối, nức nở sụt-sùi cơn-ly-biệt, động lòng luyến ái, đoái thương đoàn cháu dại con côi, mà ngập-ngừng bước dở đi dở ở vậy!!!

Bồng dương phút chút mơ-màng tưởng như có khí-phách hồn-thiên người tỉnh giất!....Nầy!!.....Nghành lại xem các việc dương-trần!.....Hỡi cho biết mông ơn dày của Mẫu-quốc rất hậu tình đãi kẻ nhân-thần Nam-Việt ta cho đến khi tử hậu chi kỳ, mà hãy còn bang cấp cho một đội lính tuần-sai chính-đôn có cai, có đội có quãn có ông Sơn-đầm Đại-pháp đến đứng bồng súng giàng hầu hai bên từ linh sàng đến cửa một cách nghiêm trang nghi vệ, gọi là cái dấu yêu quí trọng của Quốc-gia đem đến đưa người có công-nghiệp lớn với đời trong lúc qui tiên mà giả ơn lần sau chót.

Ấy cũng nên gọi là QUỐC-ÂN KỶ-NIỆM chép làm gương để soi chung.

(Còn nữa)

Báo việc quan

(Partie officielle)

Lên Điều-dưởng thiệt thọ tam hạng, lương 420$00

MM. Lê-v-Trong, Điều-dưởng thí sai nhứt hạng (Hatien).
Huỳnh-bửu-Ngọc » (H. Drouhet)
Ng-v-Bường » (Biên-hòai

N° (86) FEUILLETON DU 20 AOUT 1919.

ROMAN

OÁN HỒNG-QUẦN

Phùng-kim-Huê

(Ngoại-Sử)

HỒI THỨ TƯ *(tiếp theo)*

Gặp lúc cùng, sợ để chủ-nhà máy sông, ắt tôi chẳng khỏi, cực chẳng đã tôi phải ra tay, nếu chẳng túng, thật tôi không đành làm vậy. Giết chủ rồi, tôi sợ chạy ra cửa gặp người tới chữa lửa thấy mà đổ bể ra chăng, tôi mới trở lộn vào, làm bộ lăng-xăng, lo bề cứu hỏa. Chừng có quan dân tựu đông, tôi mới bày lời vu oan cho Phùng-thị-Tuy vậy mà tôi chẳng quên việc mình tôi phải lánh thân; bởi vậy khi lửa cháy tới phòng việc là chỗ để tủ-sắt rồi, tôi thừa thế, tò lòng tớ trung, dả ý nhảy vào, rồi thót ra cửa sổ lấy gói châu báu bạc vàng mà dông đi riết.

«Tôi chẳng biết sao, tôi đi rồi, người lại để cho tôi rằng bỡ thấy trong đám lửa.

«Tôi qua tới Hướng-cảng.....

— Khoan,..... ngươi hãy nói cho ta biết, khi ngươi nhảy ra cửa sổ lấy gói châu báu vàng bạc mà đi, ngươi đi đâu, nghỉ tại đâu trong đêm ấy, hay là ngươi đi luôn và ngươi đi cách nào qua Hướng-cảng?

— Bẩm, khi tôi nhảy ra cửa sổ lấy gói đồ rồi, tôi chạy riết qua khỏi cầu cô ý kiếm một cái xe-kiến ra Saigon, nhưng bởi lúc đó đã quá nửa đêm, xe-kiến xe-kéo gì cũng không có. Tôi thỉnh thoảng lần bước tới rạp hát Quảng-đông là chỗ hàng Cháo-muối, xe-kéo hay đậu đó mà kiếm mối, tôi mướn một cái ra Saigon, tính ghé nhà người bạn hữu tôi ở tại dãy phố Sáu-chục-căn mà ngủ trọ. Chẳng dè, ra tới, tôi vào đàng hèm Pellerin tìm tới kêu cửa, thì không nghe trả lời, kêu trót giờ đồng hồ cũng không ai lên tiếng, dường như đã dọn đi đâu rồi. Tôi ngã lòng, vừa muốn trở ra xe đi, sực nhớ một người bạn hữu nữa ở bên đàng hèm Chaigneau, tôi mới ra trả tiền xe, rồi trở vào đi vòng theo ngã cầu-tiêu mà qua bên. Qua đàng hèm Chaigneau tôi kêu cửa được, song rủi vì nhà chật hẹp, người ở đông, không đủ chỗ, lại thêm có một bọn Khách-trú đang đánh bài Thính-cầu. Nhằm thế chẳng tiện lại e lậu sự, tôi mới giả bạn ra kêu xe tuốt xuống Cầu-ông-lãnh. Tìm vào nhà một người anh em, vào thấy nó đương chiên bánh tôm-khô và Dầu-chạ-quải, lại thấy có năm ba đứa nhỏ, bảy tám con xẩn xách giỏ đứng chờ mà lãnh bán.

«Mừng rỡ nhau xong, tôi mới nói chuyện đi Tânan, xin nghỉ nhờ chờ xe-lửa. Người bạn hỏi tôi sao không ở Chợlớn mà chờ cho tiện lại ra Saigon, tôi đáp rằng: «Vì phải đi với một người chủ tiệm ngoài nầy, nên tôi phải ra đây đặng sáng hiệp đi, nhưng bởi tôi ra trễ, tiệm đã đóng chặc thế khó mà kêu cửa. Tôi phải xuống đây tạm đỡ vài giờ, hừng sáng sẽ ra cũng đặng.» Tin bằng lời người bạn hữu tôi sửa chỗ cho tôi nằm nghỉ. Vừa mới lim-dim, xảy nghe tiếng chuông nhà-thờ Xóm-chiếu. Tôi lật đật dậy rửa mặt súc miệng, ăn vài cái bánh tôm-khô uống nước rồi giả bạn rakêu xe chạy lên nhà giây.

«Ra tới ga, đồng-hồ chỉ sáu giờ; tôi đợi mua giây rồi lên xe mà đi chuyến xe sáu giờ mấy. Xuống tới Tânan....

— Khoan....., khi ngươi lên xe, không có lính xét bài chỉ ngươi hay sao?

— Bẩm không....vì tôi mua giây ngồi xe hạng-nhì đặng mà tránh lính tra gạn, bởi tôi đi thường, nên biết, lính xét nội bên xe hạng ba mà thôi. Nhờ vậy tôi mới xuống tới Tânan bình yên vô sự.

«Tới Tânan, tàu đi Soài-Riêng thổi xúp-lê gần chạy. Tôi lên xe-kéo bảo chạy riết xuống bến tàu đi. Soài-riêng; tôi cũng mua giây đi hạng nhì cho có phòng mà nghỉ và tránh khỏi lính xét.

«Khi tới Soài-riêng, tàu cập-cầu rồi, tôi đợi cho lính đón xét xong hết rồi tôi mới lên, tìm nhà quen tá túc.

«Ở Soài-riêng năm ngày, tôi dọ hỏi biết đường đi Nam-vian và đi cách nào tiện, rồi tôi mới từ giã chủ nhà mà dời gót.

«Tới Nam-vian, lính tuần dề, không hay tra gạn; tôi ở đó mươi ngày, vừa mới sửa đi lên Lèo, thoạt cãm mạo thương hàng, nằm lây lất hết năm bữa nữa. Chừng trong mình vừa yên, tôi bèn chỉ đậm.

«Tới Lèo, người quen nhiều, cầm ở chơi trót tháng. Anh em khuyên ở đó buôn bán, tôi cũng muốn lắm chút, song tôi sợ ở gần mà lậu sự đi chăng, tôi mới nhứt định đi Xiêm đặng tính về Tàu cho dề. Tôi lại nghe bên Xiêm tra gạn gắt lắm, nhứt là tra gạn người Shi-noa, tôi mới đặt đồ tây vấn bính, đội nón, giả tây-nhơn mà đi cho dề.

«Qua tới Xiêm, thật quả lính thấy tôi bận đồ-tây ngờ tôi là tây-nhơn không tra không gạn. Tôi mướn phòng nhà-hàng ở chơi trót bảy tuần, gặp dịp có tàu buôn tôi mới xin quá giang, chịu tiền-bạc nhiều mà về Hướng-Cảng.

(Còn nữa)

MỘNG-HUÊ-LÂU

PHARMACIE PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây nầy dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-dương nầy

LẬP RA TỪ NĂM 1865 HỒI TRƯỚC CỦA ÔNG **HOLBÉ và RENOUX**

Nay ông **L. SOLIRÈNE**, nhứt hạng bào-chế sư, *kế nghiệp*

Ở Saigon, ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chư quân-tử có cần dùng thuốc tây xin hãy gởi thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn DƯỢC-TÁNH LƯỢC-BIÊN đã xuất bản rồi. Ai muốn xin thì viết thơ cho ông Solirène, ngài sẽ gởi cho không.

Lên Điều-dưỡng thí sai nhứt hạng, lương 260$00

MM. Lê-thanh-Hương Điều-dưỡng thí sai nhì hạng (Chaudoc).

Dương-v-An » (Choquán)
Trương-tấn-Ngọc » (Mytho)
Ng-v-Manh » (Bentre)

Lên Điều dưỡng thí sai nhì hạng, lương 300$00.

MM. Lê-v-Thuận, Điều-dưỡng thí sai tam hạng (Sadec).

Ng-v-Du » (Mytho)
Trần-thắng-Hoa » (Soctrang)
Trần-v-Vi » (Vinhlong)
Kiều-thiên-Thọ » (Choquan)

Lên Phó Điều-dưỡng, lương 180$

M. Ng-v-Bích, Phó Điều-dưỡng lương 144 (Thudaumot)

Viên-chức thuộc cơ Trấn-tỉnh (Ma-tà)

Lên Quản-vệ-Húy, lương 681 $00

MM. Lương-v-Thương, Quản nhứt hạng, (Biênhòa).

Trần-v-Hồ » (Vinhlong)

Trinh-thám tiểu thuyết

(Tiếp theo)

Hai người đang đợi, nghe hồi liền xôc vào ẩu đả. Đánh nghe thôi vùng vụt, dường tiếng búa thợ rèn. Người nhỏ cho lão-kia 2 đấm dưới cằm, huết-lưu mãng địa.... Nghe tiếng vỗ tay vang rộ, còn mấy người ở bên phía lão-già la ó om sòm.

Kẻ lão-già trả lại. Lão đánh chàng kia trên mặt thôi không biết mấy đấm, làm cho chàng va nơi đóa lên nói:

—Súc-sanh, đồ súc-sanh?

Đoạn nhảy lại hai tay bóp họng lão kia, hình như muốn bẻ cổ vậy. Chẳng đêm gì là luật lệ thí-võ.

Va nắm cứng và nghiến răng như tuồng ngây. Khi ấy người kia vậy thoát ra, ôm giữa lưng và đờ hồng lên và liện ra xa lắc. Người mạch-lô nhỏ bay trong quán như một viên đạn và rớt ngay xuống khỏ tên Gia-Đạt ngồi, luôn và người và ghế và cái bàn đều đổ nghiên tế ngửa.

Gia-Đạt đứng dậy chưởi thề, xôc lại người mạch-lô mới vừa gượng dậy, và nói:

— Đồ khốn, mi bỏ phép đầu quyền; thua chúng rồi lại làm tao té nữa.

Hai đàng sân-si, gây ra một đám ẩu cuộc nữa, còn người mạch-lô râu đen, đã thắng rồi lần trước, đứng khoanh tay ngó và cười coi người kia và Gia-Đạt đầu quyền. Mà Gia-Đạt bị đánh không biết mấy đấm, trả không đặng chỉ có cản và ngắc mà thôi, lấy quày hình tợ thằng điên. Rốt rồi cũng phải thua vì bị đấm dường như mưa bát, mặt mũi sưng vù.

Người kia thả diệu võ dương oai, bọn ẩu cuộc ở ngoài vỗ tay nhiều bận, kẻ người chủ-quán bước ra nói:

— Thôi, đủ rồi, thôi Gia-Đạt, mấy muốn ở từ sao?

Đàng kia người mạch-lô giả cũng lại nắm cổ áo bạn mình kéo ra mà nói:

— Tổng-huynh nói hữu-lý, thôi! hãy đi. Chàng kia giả tuồng dục-đặc. Song bị kéo ra như một đứa nhỏ năm tuổi và xô ra đường và nói.

Còn nữa

Lò Rượu Đông-dương

LỜI RAO

Hội nhà-máy Langsa đặt rượu trong cõi Đông-dương kính rao cho bá-tánh hay rằng: kể từ ngày 1er Juillet 1919, nhà-máy rượu sẽ đứng bán rượu của lò đặt ra cho các quán bán ngay như vậy, lợi cho chủ quán, lợi cho người uống rượu vì rượu ngon mà giá lại nhẹ.

Hãng đã lập tiệm nhánh trữ bán trong châu-thành các tỉnh và trong các quận lớn thuộc Nam-kỳ và Cao-man.

Muốn hỏi đều chi, xin hãy do nơi tiệm số 2 và số 4, đường Lareynière, Chợ-lớn, hoặc nơi lò rượu Chợ-lớn Bình-tây.

Pháp-Việt Khách-lầu

(HÔTEL DE FRANCE)

N° 157 Rue Catinat Saigon

HUỲNH HUỆ KÝ, QUẢN LÝ

Kính cùng quí ông quí bà rõ, tôi là chủ tiệm ngủ Nam-hồng-Phát Saigon, nay tôi cũng làm quản-lý tiệm ngủ Pháp-việt Khách-lầu số *157* đường Catinat, tôi mới sửa lại cho vừa ý quí ông và quí bà, phòng rộng mát, sạch sẽ, có dường sắt, ván gõ, nước trà và có chỗ tắm gội thong thả, xin quí ông quí bà thừa dịp đi Saigon, ghé lại tiệm Pháp-việt Khách-lầu mà nghỉ, thì tôi sẵn lòng tiếp rước quí ông quí bà luôn luôn.

Giá tiền phòng

Ngoại hạng	24 giờ		1$60
Hạng nhứt	24	«	1 40
— nhì	24	«	1 20
— ba	24	«	1 00

Nhà máy xay lúa, nhà máy xay lúa, nhà máy xay lúa

Nếu chư vị muốn mua một cái nhà máy xay lúa theo kim thời và lại toàn hảo, chạy đặng 5-10-15-20-30-50 hay là 100 tấn cùng là hơn 100 tấn gạo trắng mỗi ngày (24 giờ).

Nếu chư vị muốn bàn tính giá riêng đặng mà lập hoàn thành một cái nhà máy xay lúa, đủ nhà, nền đúc, ráp máy, cùng chạy đèn khí vân vân, nói tắc một đều nghĩa là chạy được.

Nếu chư vị muốn cách dễ trả tiền và thi hành cho gấp các việc của chư vị sai khiến, thì nên đến tại hãng.

Bonnefoy & Cie

Đường d'Ormay mà suy tính và hãng nầy sẽ chỉ các đều cần ích cho, hoặc đưa coi kiểu thứ (bản đồ) cùng giá tiền.

Có nhiều giấy tờ làm bằng cớ rằng đã có chịu cho nhiều chỗ thành tựu rồi.

TRẠI THỢ-MỘC CHẠM VÀ CẨN

Michel NGUYỄN-HIỆP-HÒA

Tại chợ Lái-thiêu, đường Abattoir

Trại tôi dùng toàn cẩm-lai, trắc, gõ đóng các món theo kiểu kim thời.

Bàn ăn { mặt cẩm-thạch, thành cẩn hay không mặt gõ liền bốn kiểu.

Bàn tròn { mặt cẩm-thạch, thành cẩn hay không mặt gõ liền, bốn trụ, một trụ.

Bàn lầu 12 trụ, bàn rượu, bàn Salon, bàn viết.

Tủ áo, tủ rượu, tủ thờ cẩn hay chạm vàng ba, hai, một, vân, vân.

Quí ông muốn đặt xin gởi kiểu hay là đến tại nhà tôi lựa mua đồ có sẵn.

NHÀ HÀNG

Nam-Thuận-Phát

LÊ-VĂN-LÊ, *kế nghiệp*

Góc đường Pellerin-Espagne số 69—SAIGON

Kính,

Mời viên-quan quới-khách thừa nhàn đến nhà hàng tôi hưởng tửu và dùng bữa trước là đặng vừa ý quí viên sau giúp tôi nên việc.

Từ ngày vào kế nghiệp, tôi đã sửa sang nghi tiết và sắp đặt mọi việc lại như mới. Chẳng những vật thực đủ mui đủ vị, cách tiếp đãi qui-khách rất trọng hậu.

Tôi lại có lập riêng một phòng, để khi có qui cô qui bà vào ngồi dùng bữa hoặc giải khát cho xứng đáng.

THƯƠNG TRƯỜNG

Giá các thứ hàng hóa xuất cảng

CÁC VẬT THỔ SẢN		CÂN TA	GIÁ BẠC
Củi lò		Thước chuông	1 50 tới 2 00
Cây tràm 0m45 tới 0m50		»	0·80
Cây để nhuộm	vàng	một tạ	2.00
	vàng lợt	»	2.50
	đỏ	»	1.50
Gạch tiểu		một muôn	85.00
Gạch Bắc-kỳ		một ngàn	130.90
Gạch Hồng-mao		»	150.00
Gạch xi-mán	đặc hạng nhứt	một trăm	6.50
	đặc hạng nhì	»	3.50
	có lỗ	»	6.50
Đầu khấu	hạng nhứt và hạng nhì	60 kil. 4	200 tới 300
Cao-su	rừng	»	20 » 30
	annam	»	Nominal
	Lào	»	»
Vôi bột		»	0.95
Vôi cục Bắc-kỳ		100 kil.	1.35
Sáp ong		60 kil. 4	70 » 85
Heo sống		100 kil.	27 » 33
Dừa khô		68 kil.	8.00 » 10.00
Sừng	trâu	»	10.00 » 11.00
	bò	»	27 » 29
	nai	»	27 » 29
Bông	không hột	60 kil. 400	47 » 49
	còn hột tùy hạng	63 » 420	11 » 13
Tôm khô không vỏ, hạng nhứt		60 » 400	40 » 46
» hạng thường		»	25 » 35
Tôm khô còn vỏ		68 kil.	20 » 25
Vàng nhựa, số 1		60 » 400	130 » 1.50
» số 2			100 » 130
Nhựa sơn chưa lọc		«	25 tới 27
Đạu phụng		«	5 00 » 6 00
Hột sen		60 kil.	9.00 tới 10.00
Dầu cá		68 »	8.00 » 9.00
Mỡ heo		100 »	45 » 50.00
Dầu phụng		68 »	23.00 » 25.00
Dầu dừa		68 »	17.00 » 19.00
Cải Cao-mên		60 » 400	4 50 » 6.00
Đậu khô Nam-kỳ		60 kil. 400	2.50 » 4.00
Bắp trắng		100 kil.	1.80 1.90
Bắp đỏ		»	2.70 2.80
Cau khô		75 kil.	28 tới 36
Da	trâu	68 »	40 » 42
	bò	»	39 » 41
	nai	»	41 » 43
Hồ tiêu	có giấy	63 kil. 420	35 » 36
	không giấy	»	29 » 30
Tiêu sọ có giấy		»	»
Khô tra		60 kil. 400	18 » 20
Mây sợi		»	5 » 7
Ngói móc		một muôn	65 »
Ngói ống		»	35 »
Ngói Bắc-kỳ		một ngàn	55 »
Bong bóng cá	hạng nhứt	60 kil. 400	220 tới 300
	» nhì	»	150 » 220
	» ba	»	30 » 50
	» tư	»	30 » 40
Tơ	Tânchâu	150 cân	360 400
	Batri-Mocay	60 kil. 400	340
	Cambodge	»	360 » 400
Mủi		100 »	3·10

PHARMACIE SHANGHAI

TRỒNG RĂNG VÀ THAY CON MẮT

M. TRIỆU-CƯƠNG, CHỦ NHƠN Ở ĐƯỜNG MARINS, SỐ 188 CHỢ LỚN VÀ Ở ĐƯỜNG BOULEVARD GALLIÉNI, SỐ 3 SAIGON

Bổn Dược Phòng có trử bán nhiều thứ thuốc rất nên thần hiệu đều có dùng cái nhản « Con Bướm-Bướm » làm tin, chư vị có mua thuốc của tiệm tôi, hảy nài cho được cái nhản « Con Bướm-Bướm » mới là thiệt thuốc của tiệm tôi, kẻo lầm thứ giả uống vào thêm hại ;

Bổn Dược Phòng có gởi thuốc tại nhà M. THÁI-KỲ-SƠN, ở đường Pellerin, số 23—Saigon, bán giùm y giá của tiệm tôi, chư quí-vị ở trong Lục-Châu có cần dùng thuốc của tiệm tôi, xin viết thơ cho hay, sẵng lòng gởi cách Contre remboursement (Nghĩa là đem tiền đến nhà thơ mà lãnh thuốc). Còn tiềngởi về thân chủ phải chịu.

SHANGHAI BỔ HUYẾT YẾN SƠ VỆ THẬN HOÀN

(20) (Thuốc bổ thận tinh thần hiệu)

Theo đời Văn-minh nầy trong xả hội của Đồng-bào ta từng có tiếng khen cho thuốc trị bịnh nhiều món đã hay, lại lịch trị vô cùng, và các Lương-y trong các nước cũng ấm chứng chắc cho ta phương thuốc *Tự-thận* nầy là một phương quí lạ trong việc tráng dương, nếu bịnh các chứng thuộc Thận rất nên dè dặt, theo thuốc nầy mà trị những là : Tâm, *Thận* bất giao sanh chứng chiêm bao *Di-tinh*, nếu để lâu ngày đường *Ngọc-quan* hư xương mông hoại biến ra chứng *Trệ-khí* (đau-giái), dùng thường thuốc nầy thì tráng hỏa cho mạng môn, ấm nơi thận thĩ tức thì mạnh giỏi :

1· — Huyết khí suy nhược, tinh thần hao kém, ăn uống không đặng, giao cấu không nổi, mộng-mị di-tinh cùng là đờn bà lạnh nơi tử-cung, đờn-ông tinh huyết hư nhược nên mới châm có con, dùng thuốc nầy công hiệu hơn hết, sức mạnh hơn tinh chất của các loài cá, và ấm thận thĩ hơn sức *Lộc-nhung*, thiệt là bổ thận hạng nhứt trong hoàn cầu.

2· — Bàn hoằng thọ thấp, nhiệt sanh chứng lâu trệ, ngủ lâm, mới thì đái gắt, lâu thì bải hoải đờn điều, hay là bởi đau sang độc mà uống nhiều thứ thuốc hại độc, làm cho phạt tì-vị hao thận phủ, dùng đến thuốc nầy cũng năng bồi bổ chơn ngươn, tiêu trừ các chứng bịnh :

3· — Mỏi lưng mỏi gối, nhứt tê xương cốt, đi đứng có dấu không vững vàng, các chứng thuộc về cuộc chơi bời quá độ khiến tinh-thần bủng rủng, dùng thuốc nầy trở nên mạnh mẻ;

4· — Tì vị hư khí huyết hao kém, hay mệt hay mỏi đêm khuya, thường hay sông bến bởi tích trệ nhiều, ăn uống không tiêu, dùng đến thuốc nầy năng khai vị kiện tì châu thân an ổn ;

5· — Đờn-bà con gái đường kinh nguyệt hư huyết kinh vàng dợt ngưng trệ đóng khối huyết sắc bầm, sanh chứng xích đái hạ, bách đái hạ, đường kinh trồi sục không chừng, khi ít khi nhiều, nơi âm môn hư lạnh, dùng đến thuốc nầy rất hay vô cùng ;

6· — Những người già cả, thận hư mạng môn hỏa kém hay đài đêm, xương cốt mỏi mê, dùng đến thuốc nầy rất cố tinh bổi thận, dầu già tuổi cao cũng mau có con thiệt là thuốc bổ thận rất nên công hiệu.

Như vị nào có mấy chứng đã kể như trên đây, thì mau dùng thuốc hoàn nầy, trong một ngày sẽ thấy hiệu nghiệm chẳng sai, uống luôn cho đặng 3, 4 ngày, các bịnh đều hết, mà lại mạnh mẻ hơn xưa, thân thể tráng kiện, như mấy ông già, bà-cả khí huyết dầm suy, tinh thần hao kém, ăn uống chẳng đặng, bịnh hoạn liên niên, như uống thuốc nầy cho thường, thì ăn uống mau tiêu, da thịt mịnh màng, thêm sức sống lâu, già trở nên trẻ, còn trẻ thêm sức mạnh, mau có con, thiệt là một phương thuốc bổ-huyết rất hay rất quí trong hoàn-cầu.

Chư quí vị có mua hảy nài cho đặng hiệu PHARMACIE SHANGHAI và cái nhản « Con BƯỚM-BƯỚM » mới là thiệt thuốc của Bổn Dược Phòng kẻo lầm thứ giả mạo.

CÁCH DÙNG : Tối trước khi đi ngủ uống một hoàn, uống với nước muối hay là nước trà, dùng luôn luôn đến khi trong mình cho thiệt mạnh.

THIỆT GIÁ :

Mỗi hộp hai hoàn..... 1 $ 00

XA-BONG MAT-XAY

Tốt hơn các thứ Xa-bông Mạt-xay thiệt bán trong Namkỳ mà giá rẻ hơn

Hiệu con chim Ác-là

HAO-VINH Công-ty

(HÃNG ANNAM)

146 bis, Rue Lefèbvre, Saigon

AGENTS EXCLUSIFS

LỜI KHUYÊN

(Conseil)

Chẳng những là thuốc điếu Diva là thuốc tốt nhứt, sự ấy ai ai cũng rõ, mà lại nhờ sự dọn thuốc ấy một cách kỹ lưỡng, đến đổi không còn một chút nhựa nào trong đó, nên hút nó dịu dàng không hề bịnh hoạn. Bởi đó trong chư-tôn ai mà biết lo ngừa bịnh hoạn ai hay sợ đau chứng mấy người ghiền thuốc thường bị, thì khá mua thuốc điếu Diva mà hút đừng thèm thuốc khác.

Có bán trong các tiệm hàng xén và quán café.

PILULES FOSTER

Remède spécial pour les maladies des reins et de la vessie

腎丸
腎府諸內
腎臟淋腔
腎即腸淋
腎臟浮石
腎保意且
腎內熱經
腎草藥及
腎補胸腹
腎為仍血
腎止閉丸
腎不臨神
腎科腸
腎宜時法
腎之熱
腎先均日
腎而為
腎服可服
腎成藥
腎福如四
腎功效
腎德大次
腎效選
腎腹結
腎前應
腎本
腎順如
腎通丸
腎熱結
腎便二
腎秘閉
腎膠捷
腎良
腎一氏
腎便用
腎大及
腎丸三
腎及如
腎藥
腎不迷
腎痛
腎夜
腎尚
腎皮
腎沖
腎痛
腎不
腎成
腎肌
腎腰
腎常
腎德
腎氏
腎精
腎瘦
腎疾
腎寐
腎四
腎沙
腎頭
腎少
腎淋
腎常
腎石
腎浮
腎且
腎意
腎保
腎腎
腎即
腎腸
腎淋
腎腔
腎不
腎之
腎迅
腎治
腎剧
腎咀
腎癰
腎不
腎迷
腎夜
腎安
腎痛
腎沖
腎皮
腎清
腎迅
腎之
腎治
腎剧
腎咀
腎癰
腎不
腎迷
腎夜
腎安
腎痛
腎沖
腎皮
腎清
腎迅
腎之
腎治
腎剧
腎咀
腎癰
腎不
腎迷
腎夜
腎安
腎痛
腎沖
腎皮
腎清
腎迅
腎之
腎治
腎剧
腎咀
腎癰

(Pilules Foster pour les Reins)

腎之製法宜時
腎而為
腎先均日
腎服可服
腎成藥
腎福如四
腎功效
腎德大次
腎效選
腎一氏
腎便用
腎大及
腎丸三
腎及如
腎藥
腎草藥
腎內熱
腎補胸
腹雙
腎血腹
腎仍為
腎閉丸
腎止
腎不臨
腎神
腎科
腸
腎即
腸淋
腔
腎腔
腎不
腎迷
腎夜
腎安
腎痛
腎沖
腎皮
腎清
腎迅
腎之
腎治
腎剧
腎咀
腎癰

(Pilules digestives Foster)

可服三丸及大一氏便二秘閉膠捷良
通丸製結前應本
順如補胸腹雙草內熱經症肢淋
為仍血腹及如藥腎保意且浮石
止閉丸不臨神科腸腎即腸淋腔

La Véritable Marque

(Etiquette jaune.)

PRIX : 3 fr. 50 le flacon, chez tous les pharmaciens.

TÔI KHÔNG ĐỔI BỤNG !

Ấy là câu thường thiên hạ hằng nghe nói trong lúc gần ngồi bàn mà dùng vật thực đặng bồ dưỡng khí-lực mình đã hao tốn trong cơn làm lụng.

Trong lúc nóng nực

Nếu Chư-tôn muốn ăn uống lực bạc thường thì chớ khá dùng những rượu khai vị dọn ra giả dối (apéritifs frelatés) và có nhiều khi tuy đặt tên rất huê mỹ chớ kỳ trung một đôi khi tổn hại, đâu đâu cũng có bán thứ rượu ấy, hề thường uống nó thì lần lần rượu ấy làm tiêu tán niêm dịch (la manqueuse) trong bao tử rồi lần lần nó làm cho mình thực bất tri kỳ vị.

Vì sao vậy ?

Trước một khắc đồng hồ khi ngồi bàn mà dùng cơm thì chẳng nên uống thứ rượu gì hết, cứ uống :

MỘT LY BÉ

RƯỢU

QUINA GENTIANE

Là thứ rượu của các thầy tu dùng San-Paolo (Espagne) đặt, xứ ấy là xứ nóng nực, cũng như xứ Đông-dương ta đây Rượu nầy làm bằng các thứ thảo mộc tinh ba rất có danh tiếng thuốc là

QUINQUINA và GENTIANE

Mà các thầy tu ấy dùng cốt đường bạt-hà mà yểm vị đặng làm cho dễ uống, mùi lại thanh thao, dẫu cho ai mà hay kén lựa cũng chẳng chê đặng.

Phải nài

nơi tiệm mình mua cái hiệu dán trên ve như vầy :

Nhà MAZET

đường Paul Blanchy, *môn bài số 10, Saigon, rồi uống thử mà coi, thiệt quả như lời tôi nói chẳng sai.*

Có bán trong các tiệm hàng-xén

Báo "NAM-PHONG"

MỖI THÁNG XUẤT BẢN MỘT KỲ

Giá :

Trọn năm.	4$00
Sáu tháng.	2 00
Mỗi số.	0 40

Nhứt là trong xứ Nam-kỳ. — Ít người nơi đặng rằng sự nóng nực vô quan hệ. Thiệt là sự nóng nực nó chẳng làm cho mình đau đớn thời quá, song có nhiều người vì mỏi mà mệt mỏi trở nên loai-đọa, ăn uống không chừng, tiêu hóa chậm chạp. Tì vị thương bịnh hoặc ăn ngủ không toại thảo chí.

Hãy uống một hai hườn Pilules Pink trong bữa cơm, lúc trời nóng nực, thì vật thực sẽ đặng tiêu hóa mau lẹ luôn luôn. Hoàn Pilules Pink là một thứ thuốc khai-vị làm cho mau tiêu hóa vật thực và bổ cân bộ, giúp cho ngũ tạng lục phủ thạnh vượng đặng trừ cái chứng loai-đọa, mỏi mỏi.

PILULES PINK

(Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trử tiệm thuốc của ông de MARI et LAURENS Pharmacie de Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50 ; 6 hộp 17 quan 50.

BANQUE INDUSTRIELLE DE CHINE

TRUNG PHÁP THIỆT-NGHIỆP NGÂN HÀNG

ĐẠI-PHÁP NẶC DANH CÔNG TY TƯ, BỔN 45 TRIỆU QUAN

Hội trưởng quản-lý : ông André Berthelot —Chánh Tổng-lý : ông A J. Pernotte

Chánh hội sở tại Paris, số 74 đường Lazare

Chánh hẳng ngánh tại Pékin (Bắc-kinh) tại Trung-quốc.

HÃNG NGÁNH TẠI Shanghai, Tiên-Tsin Hongkong và Saigon.

Có đặt Thông-quán (Correspondants) khắp toàn cầu, nơi các xứ phiền-thạnh.

Chủ hẳng : TẠI PHÁP-QUỐC.—Société Générale pour développer le Commerce et l'Industrie en France (Thương-mãi kị-nghệ ban bố đại công-ty).

Tại Luân-Đốn : ANG-LÊ.— Hẳng London County et Werminster Bank L D.

Tại Niểu ước : (New York Huê-Kỳ). — MM. Redmond et Co.

Hãng ngánh Saigon

8, quai de Belgique và 2, rue d'Adran

Tính toán các thứ sổ sách nhà Băn.

Tính tiền (đủ thiếu) bằng phiếu cho vay bằng bạc đồng (piastres) lời hai ly 2%

Tính tiền (đủ thiếu) bằng tiền quan (francs) có thể thối lại bằng phiếu vay, hoặc cấn trừ bằng các thứ tiền tại Pháp-quốc, lời hai ly rưởi (2 1/2%)

Tính tiền gởi vào Caisse d'Epargne (Kho Tiết-kiệm) hoặc bằng tiền quan (francs) hoặc bằng bạc đồng (piastres). Về cách thức xin đến hỏi thăm.

Gởi tiền có định lệ, hoặc tính bằng tiền quan (francs), hoặc tính bằng bạc đồng piastres). Về giá bạc và cách thức, xin đến thương nghị).

Trã nợ thế có tiền đầu (Escompte) và lảnh đòi nợ các giấy tờ về việc thương-mãi.

Sang giấy chịu nợ (traites), phiếu nợ (chèques.) hoặc sang giấy nợ tại các xứ phiền-thạnh.

Cho hay và thi hành các việc cho nhà buôn-nợ (Bourse) ăn chung các nơi.

Cho mượn tiền trước mà phải thế chơn hàng hóa cũng là vấn khế.

Tổng-lý

A. BERTHIER.

XÀ-BÔNG MAT-XAY
ĐEN

Tốt lắm rẽ lắm

Hiệu con Rồng

HÃO-VINH Công-ty
(HÃNG ANNAM)
Rue Lefèbvre, Saigon
AGENTS EXCLUSIFS

SOCIÉTÉ DES TABACS
DE L'INDOCHINE
(Đông-dương Yên diệp Công-ty)

Tư-bổn: 6.000.000 fr.

Chính sở Công-ty tại **PARIS**

Sở Cai-trị và công-xưởng tại **HANOI**

Đồn-điền trồng thuốc lá tại **KIM-XUYÊN** và **VĂN-KHÊ**

Hiện có những thứ sau nầy gởi bán trong các hiệu :

XÌ-GÀ.
NINA.
Thuốc chưa vấn :
COQ (Con gà)

Thuốc vấn :
FAVORITES.
MÉTROPOLES

vân vân

Và thứ thuốc lá vấn, chiêu khách, hiệu

PAGODE (Cái chùa)

KHOÁN CHẤT THỦY
(Nước suối kim thạch)

VICHY

PHÁP-QUỐC-TUYỀN

VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve và nửa ve. | Trị bịnh đau Thận, bịnh đau Bàng-quang, bịnh Phong — Thạch-lâm-bịnh (*kẻ*) — Đau mấy chỗ lắt-léo.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bịnh đau gan và bịnh đàm.

VICHY HOPITAL trị bịnh thương tì, trường nhiệt

Hãy coi chừng đồ giả mạo, khi mua phải chỉ cho trúng thứ nước nào mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TỄ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. — Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình dọn nước xịt (*Môi-khí-chất*).

Cách làm mau té tiền

Viết thơ cho Hãng Annam, Hão-vinh Côngty, 146 bis Rue Lefèvre, biểu gởi contre-remboursement (cách tiền trao của lảnh nơi nhà dây thép) một hộp một trăm ve dầu Essence de menthe, hiệu Lò-Tiên, tốt nhất trong cỏi Đông dương, giá là mười lăm đồng (15$00) mà thôi. Về bán lẻ lại cho trong vòng quen lớn một ve hai cắt (0$20) — mỗi ve lời 5su, một trăm ve lời 5 đồng bạc.

Bán một hộp lời 5 đồng bạc, mười hộp lời năm chục, một trăm hộp lời năm trăm đồng bạc !

Viết thơ đi, đừng bỏ qua dịp làm tè tiền, uổng lắm. Bang đầu lời ít sau lời nhiều, bán buôn quen thói, làm giàu chẳng bao lâu !

Cho không ! Hãy coi cho kỹ. — Kể từ ngày nay một trăm người nào gởi thơ đến mà mua dầu trước, Hãng Annam Hão-vĩnh Côngty sẽ vui lòng gởi cho không một kilo xàbông mạt xây thiệt, hiệu ngựa một sừng. (La Licorne), tốt nhất trong cỏi Đông-Dương *hay là* một ve dầu thơm Essence pour Lotion : Eau de Cologne, Quinine, foin coupé để làm đủ một lít các thứ dầu thơm ấy), tùy thích ai muốn thứ nào cũng được !

Hãy viết thơ mau đi, đừng bỏ mất cơ hội làm tè tiền uổng lắm :

Hãng Annam, Hão-vinh & Cᵉ.
146 bis Rue Lefèbvre Saigon
Kính đốn.

GRAVURE
SUR MÉTAUX ET MARBRES

TIỆM KHẮC CON DẤU
CORDONNERIE. — CHAPELLERIE
Tonkinoise
TIỆM ĐÓNG GIÀY

Tôi mới lập thêm một Tiệm đóng giày và bán nón theo kiểu Langsa tôi có commandé đủ các mẫu da, chư quí vị muốn dùng xin cứ viết thơ cho tôi mà lấy mẫu da và lấy (Catalogue) mà coi kiểu có giá cả hẳn hòi.

• Vị nào muốn mua sỉ sẽ có giá riêng xin viết thơ thương nghị.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA,
37 Rue Catinat, Saigon.

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM
THIỆT HIỆU LÀ
ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX
Của ông lương-y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế ngường của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu trong những bịnh HƯ PHẾ, đau trong TỲ VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RÉT VỒ DA, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DAI, BỊNH CÚM, GHẺ CHỐC NGOÀI DA và bịnh có TRÙNG LÃI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỔ rẻ tiền và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bịnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống nó hay lắm.

Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XỔ
nữa cũng rút trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillié.

Chánh chỗ trử thuốc nầy là nhà : PAUL GAGE FILS, nhứt hạng bào chế y sanh, đường GRENELLE St GERMAIN môn bài số 9, ở tại đô thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC DƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

CÓ MỘT MÌNH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN
THAY MẶT CHO NHÀ ĐÚC SÚNG VÀ LÀM XE MÁY
TẠI THÀNH **St-Étienne**
Mà thôi

Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở đường SAIGON **Catinat số 36**

Có Bán SÚNG đủ thứ và đủ kiểu. BÌ, THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẽ

Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vầy ;

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36 rue Catinat. — SAIGON.

Saigon — Imp. de l'Union
L'Administrateur Gérant : NGUYỄN-VĂN-CỦA